

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
LỚP MẪU GIÁO 5-6 TUỔI A2**

(TGTH 3 tuần từ ngày 23/3 đến ngày 10/4/2026)

Chủ đề nhánh 1: Nước(từ 23/3 đến 27/4/2026)

Chủ đề nhánh 2 : Một số hiện tượng thời tiết và mùa (từ 30/3 đến 03/4/2026)

Chủ đề nhánh 3: Mùa hè (từ 06/4 đến 10/4/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 37cháu

Số giáo viên: 2 cô

Họ và tên giáo viên: Lê Thị thu Hương ,Dương Thị Khánh

I.MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ

Mục tiêu	Nội dung - Hoạt động
Phát triển thể chất	
- MT 02 : Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi trên dây (dây đặt trên sàn), * Hoạt động học : Đi trên dây
- MT9: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	- Chạy chậm 100-120m *Hoạt động học: PTVĐ: Chạy chậm 100-120m, TC : Ném bóng vào rổ
- MT 14: Cắt được theo đường viền của hình vẽ.	- Cắt được hình không bị rách - Đường cắt lượn sát theo nét vẽ *Hoạt động học: Cắt dán bầu trời đêm tối
- MT 25: Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: + Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. + Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. +Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. + Bỏ rác đúng nơi quy định; không nhổ bậy ra lớp.	- Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ , sáng ngủ dậy -Ra nắng đội mũ đi tất , mặc áo ấm khi trời lạnh -Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu , sốt -Đi vệ sinh đúng nơi quy định -Bỏ rác đúng nơi quy định, không nhổ bậy ra lớp Hoạt động trò chuyện về trang phục, sức khỏe khi thời tiết thay đổi

	<p>Hoạt động vui chơi</p> <p>Hoạt động vệ sinh : Hướng dẫn trẻ đánh răng theo các bước</p>
<p>- MT28: Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.</p>	<p>-Nhận biết và phòng tránh xa những nơi nguy hiểm , những nơi không an toàn các khu vực nguy hiểm hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...</p> <p>+Hoạt động trò chuyện</p> <p>Hoạt động học: Thảo luận về cách giữ gìn sức khỏe và phòng chống tai nạn mùa hè (phòng chống đuối nước)</p>
2. Phát triển tình cảm - xã hội	
<p>-MT 45: Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.</p>	<p>-Thực hiện quy định ở lớp , gia đình và nơi công cộng như</p> <p>+Thực hiện đúng các quy định của lớp như để đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định, trật tự khi ăn, khi ngủ ...</p> <p>+Thực hiện các quy định nơi công cộng như đội mũ khi ngồi trên xe máy, đi bộ trên vỉa hè ...</p> <p>Hoạt động trò chuyện</p> <p>Hoạt động vui chơi</p>
<p>-MT 53: Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).</p>	<p>- Trẻ có thói quen vứt rác đúng nơi quy định , không xả rác bừa bãi , tiết kiệm nước, trồng cây xanh ...</p> <p>-Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường</p> <p>Hoạt động trò chuyện</p> <p>Hoạt động vui chơi</p>
3. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp	
<p>-MT 59: Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.</p>	<p>- Sử dụng các loại danh từ, động từ, tính, trạng từ...thông dụng</p>

	<p>- Sử dụng các loại từ khác nhau (liên từ, từ cảm thán, từ láy...) vào câu nói phù hợp với ngữ cảnh.</p> <p>Hoạt động trò chuyện</p>
<p>-MT 72: Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.</p>	<p>-Sao chép từ theo trật tự cố định trong các hoạt động</p> <p>-Biết sử dụng các dụng cụ viết vẽ khác nhau để tạo ra các ký hiệu biểu đạt ý tưởng hay 1 thông tin nào đấy nói với người khác biết ý nghĩa của các ký hiệu đó</p> <p>-Bắt trước hành vi viết trong vui chơi và các hoạt động hàng ngày</p> <p>* Hoạt động học : chữ cái</p>
<p>4. Phát triển nhận thức</p>	
<p>-MT 78 : Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.</p>	<p>-Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.</p> <p>Hoạt động học buổi chiều : KPKH : Tìm hiểu khám phá sự bốc hơi của nước</p>
<p>-MT 90: Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.</p>	<p>Nhận ra quy luật sắp xếp (hình ảnh, âm thanh, vận động)</p> <p>-Tiếp tục đúng quy luật sắp xếp ít nhất được 2 lần lặp lại</p> <p>-Nói tại sao lại sắp xếp như vậy</p> <p>Hoạt động học : Nhận biết và sắp xếp theo quy tắc</p>
<p>- MT 91 : Sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.</p>	<p>-Nhận ra quy tắc sắp xếp và sao chép lại , sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp</p>

	Hoạt động buổi chiều : Toán : Phát hiện ra quy tắc sắp xếp và tạo ra quy tắc sắp xếp
- MT 96 : Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm	-Nói được tên các ngày trong tuần theo thứ tự (ví dụ : thứ 2.Thứ 3 ...) - Nói được trong tuần những ngày nào đi học, ngày nào nghỉ ở nhà. - Nói được các mùa trong năm - HĐ trò chuyện. - HĐ vui chơi Hoạt động KPKH : Thứ tự các mùa trong năm
- MT 97: Phân biệt được ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày	Nhận biết, phân biệt được ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày Hoạt động học: Hình thành biểu tượng về các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”...
5. Phát triển thẩm mỹ	
- MT 119: Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc (hài hoà, nổi bật, sáng, tối...)hình dạng bố cục(cân đối...) *Hoạt động học tạo hình : Vẽ cảnh biển/Vẽ trang phục theo mùa theo ý thích

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

* Kiến thức :

- Trẻ nêu được vai trò của nước trong cuộc sống, các hiện tượng tự nhiên như mưa, nắng, và các yếu tố khí hậu khác.
- Trẻ nhận biết và phân biệt các hiện tượng tự nhiên
- Trẻ nhận biết được biểu tượng về các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, hôm nay”, “ngày mai”
- Biết đếm đến 9, biết sắp xếp theo quy tắc

- Nhận biết, phát âm, phân biệt đúng chữ cái g,y
- Biết cách thực hiện một số vận động cơ bản: Nhảy bật xa qua vũng nước, Chạy chậm 100-120m, Đi trên dây
- Trẻ nhớ tên, hiểu nội dung 1 số bài thơ câu chuyện, đọc thuộc và bước đầu đọc diễn cảm bài thơ Bình minh trong vườn/ Cầu vồng, truyện “ “Giọt nước tí xíu”
- Thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát Cho tôi đi làm mưa với lắng nghe cô hát, nhận ra giai điệu bài hát nghe theo chủ đề; biết cách chơi trò chơi Hát theo hình vẽ, TC: Ai đoán giỏi, TC: Tai ai tinh

*** Kỹ năng :**

- Trẻ có kỹ năng vận động thông qua các hoạt động ngoài trời, như chơi đùa với nước, tham gia các thí nghiệm đơn giản để quan sát sự thay đổi của nước trong các điều kiện khác nhau. Điều này không chỉ giúp trẻ phát triển thể chất mà còn kích thích sự tò mò và khả năng tư duy sáng tạo
- Phối hợp các kỹ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm cân đối, hài hoà: Cắt dán bầu trời đêm tối, Vẽ cảnh biển/Vẽ trang phục theo mùa theo ý thích
- Thực hiện đúng các vận động Nhảy bật xa qua vũng nước, Chạy chậm 100-120m, Đi trên dây
- Rèn kỹ năng xếp đội hình đội ngũ và tập các động tác thể dục theo nhịp hiệu lệnh và lời bài hát.
- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn trong nhóm chơi.
- Kỹ năng hợp tác trong các hoạt động nhóm
- Rèn thói quen lấy, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Trẻ thể hiện sự tò mò và hứng thú khi khám phá các hiện tượng tự nhiên liên quan đến nước, như mưa, sông, hồ, và các hiện tượng thời tiết khác
- Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước và môi trường xung quanh

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

+ Tranh cô và trẻ cùng làm chủ đề “ Nước và hiện tượng tự nhiên ” được làm bằng những nguyên vật liệu khác nhau: bìa các tông, giấy màu, vải dạ, các loại hạt, màu nước, chấm tròn, cúc áo ...và theo từng chủ đề nhánh:

- + Nước
- + Một số hiện tượng tự nhiên
- + Mùa hè

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc đầy đủ, phong phú phù hợp chủ đề
- Môi trường cho trẻ hoạt động các góc chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ

- Các đồ dùng đồ chơi học liệu đầy đủ về chủng loại, an toàn sạch sẽ đảm bảo vệ sinh
- Đồ dùng đồ chơi sắp xếp các vị trí trẻ dễ quan sát dễ lấy và dễ cất đi sau mỗi hoạt động
- Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi cho trẻ đồ dùng trải nghiệm cho từng hoạt động
- Bảng tuyên truyền với các bậc phụ huynh: về chế độ sinh hoạt 1 ngày của bé, các hoạt động học, thực đơn theo ngày, tuyên truyền cách phòng tránh một số dịch bệnh theo mùa...

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh hướng dẫn trẻ tạo hình, làm quen với toán, làm quen với chữ cái, các hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội...đầy đủ
- Đồ dùng tổ chức các hoạt động PTVĐ, làm quen với toán đầy đủ
- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...
- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...
- Tranh ảnh (băng hình, vật thật...) về nước và hiện tượng tự nhiên
- Tranh thơ, tranh truyện, rối theo chủ đề: câu chuyện “Giọt nước tí xíu”, thơ Bình minh trong vườn/ Cầu vồng

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Đồ dùng thể dục: nơ, gậy vòng, bóng ...đầy đủ
- Đồ dùng tạo hình đầy đủ: giấy vẽ, bút sáp, bút chì, giấy thủ công, kéo, hồ dán, đất nặn...
- Đạo cụ âm nhạc đầy đủ: dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, xác xô, lúc lắc, trống, đàn...

III. Kế hoạch giáo dục tuần

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 23/3 đến 27/4/2026)	Tuần 2 (Từ 30/3 đến 03/4/2025)	Tuần 3 (Từ 06/4 đến 10/4/2026)	Lưu ý
Chủ đề : Nước và hiện tượng tự nhiên	Nước	Một số hiện tượng thời tiết và mùa	Mùa hè	
Đón trẻ Trò	- Trò chuyện với trẻ về các nguồn nước , sự cần thiết của nước với đời sống con người và mọi vật xung quanh : Bảo vệ nguồn nước (Tắt vòi nước sau khi sử dụng), tiết kiệm			

chuyện	<p>nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về sự thay đổi của các mùa trong năm - Trò chuyện với trẻ về mùa hè - Chơi tự do ở các góc 	
TD sáng	<p>I. Mục đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức :Trẻ tập đều, đúng từng động tác. - Kỹ năng : Rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, ý thức tổ chức kỷ luật -Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động <p>II. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập bằng phẳng sạch sẽ. - Các động tác thể dục sáng, đĩa nhạc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” <p>III:Tiến hành hoạt động</p> <p>1. Khởi động:</p> <p>Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi với các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh - chậm - đi đứng lại thành 3 hàng ngang theo tổ để tập bài thể dục sáng.</p> <p>2. Trọng động:</p> <p>Cho trẻ tập theo cô từng động tác theo lời bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”</p> <ul style="list-style-type: none"> + ĐT 1 : Gà gáy ò, ó, o.. + ĐT 2 : Tay đưa ra trước, gập khuỷu tay(1 lời bài hát) + ĐT 3: Ngồi xổm, đứng lên liên tục (1 lời bài hát) + ĐT 4: Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên (1 lời 	

	bài hát) + ĐT 5: Bật tiến (1 lời bài hát) 3. Hồi tĩnh : Trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 phút.				
Hoạt động học	Thứ 2	Thẻ dực : PTTC Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TC : Tung bóng (MT5)	Thẻ dực : PTTC Chạy chậm 100-120m TC: Ném bóng vào rổ (MT09)	Thẻ dực : PTTC Trèo lên xuống thang	
	Thứ 3	PTTC-KNXH Các nguồn nước trong môi trường sống	KPKH: Thứ tự các mùa trong năm (MT96)	PTTC-KNXH Tìm hiểu về mùa hè	
	Thứ 4	Âm nhạc VD: Cho tôi đi làm mưa với (TT) N: Khúc ca bốn mùa TC: Tai ai tinh	Tạo hình Cắt dán bầu trời đêm tối (ĐT) (MT14)	Vẽ cảnh biển (MT119)	
	Thứ 5	Toán Ôn số lượng trong phạm vi 9	Toán Hình thành biểu tượng về các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai” (MT97)	Toán Nhận biết và sắp xếp theo quy tắc (MT 90)	
	Thứ 6	Văn học Truyện “Giọt nước tí xíu”	Chữ cái Làm quen g,y (MT72)	Văn học Thơ : Cầu vồng	

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây vú sữa. -Trò chơi: lộn cầu vòng - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây phượng - Trò chơi vận động “Chạy tiếp cò” - Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Trời mưa - Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây... 	
	Thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây phượng - Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cò” - Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây... 	<ul style="list-style-type: none"> -Quan sát :Cây phượng -Trò chơi vận động ;Chạy tiếp cò -Chơi tự do :Phấn sỏi lá cây ,đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Nước đá biến thành nước - Trò chơi vận động “ Trời nắng trời mưa” - Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời 	
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây hoa hồng - Trò chơi vận động: Trời mưa - Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> + Quan sát : Cây vú sữa +TCVĐ: “ Chồng nụ chồng hoa” +Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây 	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát: Cây hoa hồng. + Trò chơi vận động: chồng nụ, chồng hoa. + Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> -- Quan sát: Cây hoa hồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cây phượng - Trò chơi vận động “Chạy tiếp cò” 	<ul style="list-style-type: none"> Dạo chơi vườn trường TCVĐ: Mèo đuổi chuột Vui chơi tự do: 	

		<ul style="list-style-type: none"> -Trò chơi: Trời mưa. - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời 	Phấn sỏi lá cây	
Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát có mục đích : Đạo chơi vườn trường -Trò chơi vận động Mèo đuổi chuột -Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hoa hồng. -Trò chơi: Trời mưa. - Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> + QS : Cây bưởi TC: Gieo hạt Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời 		
Hoạt động góc	<p>I.Mục đích</p> <p>1. Kiến thức :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được củng cố kiến thức về nước : Các nguồn nước, đặc điểm, ích lợi của nước... - Trẻ được củng cố kiến thức về tên, tác giả các bài hát có liên quan đến chủ đề. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi : vai các thành viên trong gia đình ; vai người bán hàng, người mua hàng ; vai kỹ sư trưởng, người thợ... <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số kỹ năng chơi ở góc mà mình lựa chọn : xếp hình, lắp ghép, mua bán hàng, chơi gia đình, , tô,vẽ, nặn, xé dán, kỹ năng lật giờ trang sách, “đọc” sách theo trình tự... - Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân. - Biết phối hợp giữa các góc chơi. <p>3. Thái độ</p>				

- Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động.
- Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi.
- Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp.

II. Chuẩn bị

1.Góc phân vai : “Gia đình”, “Cửa hàng”

- Đồ chơi bán hàng : Các loại nước giải khát, đồ chơi nấu ăn, một số loại thực phẩm hàng ngày...

2. Góc xây dựng : xây công viên nước

- Các vật liệu xây dựng như gạch, công, hàng rào, đồ lắp ráp, cây xanh, cỏ, hoa, que các loại, ống nước làm bằng lõi cuộn giấy vệ sinh...

3.Góc học tập và sách : xem tranh ảnh, cắt dán một số loại phương tiện giao thông đường thủy, bảng chun

- Tranh ảnh, họa báo về một số loại phương tiện giao thông đường thủy, bảng chun

4.Góc tạo hình : Nặn, vẽ, xé dán 1 số phương tiện giao thông đường thủy, các con vật sống dưới nước

- Đất nặn, sáp màu, bút chì, giấy A4, giấy thủ công

5. Góc âm nhạc : Hát, vận động 1 số bài hát theo chủ đề.

- Đạo cụ âm nhạc, mũ múa, váy...

6.Góc thiên nhiên : Chăm sóc cây, đóng nước vào chai

- Dụng cụ chăm sóc cây, chai, ca, phễu...

III. Dự kiến chơi

*** Thỏa thuận chơi :**

- Chơi trò chơi : hạt mưa to, mưa nhỏ. Trò chuyện về một số nguồn nước : Trời mưa có ích lợi như thế nào đối với mọi vật ? (Cây cối tốt tươi, cung cấp nguồn nước sạch dùng trong sinh hoạt hàng ngày của con người...) Ngoài nước mưa, con biết những nguồn nước nào khác ? Những nguồn nước nào có thể dùng trong sinh hoạt hàng ngày ? Gia đình con sử dụng những nguồn nước nào ? Nguồn nước nào dùng trong ăn uống ? Nguồn nước nào thường được dùng để tắm giặt ? Từ nguồn nước sạch, con người đó bổ sung một số thành phần khác để tạo thành các loại nước uống khác nhau. Con hãy kể tên các loại nước uống mà con

	<p>biết ?...</p> <p>- Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề nước cho các con đấy ! Các con thích chơi gì nào ? (Con thích chơi bán hàng, xây công viên nước, thích tô vẽ loại phương tiện giao thông đường thủy ...).</p> <p>Thế bạn nào chơi ở góc phân vai ? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa ? Cô thấy bạn A,B...Cũng thích chơi ở ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé !</p> <p>- Các con định chơi gì ? (Con chơi gia đình, con bán hàng, ...)</p> <p>- Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (...).</p> <p>Cô nhắc lại tên các góc chơi.</p> <p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các trò chơi ở góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!</p> <p>* Tiến trình chơi</p> <p>- Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác.</p> <p>Góc xây dựng: Các bác đang xây dựng gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bạn khác làm gì?...</p> <p>Góc phân vai: bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...</p> <p>Góc học tập,tạo hình, thiên nhiên,âm nhạc: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>*Kết thúc chơi:</p> <p>Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập trung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét...</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng.</p> <p>- Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn</p>	

Hoạt động chiều	Thứ 2	Hướng dẫn TC “Ai tài hơn”	TC: Mưa to, mưa nhỏ	TC: Lộn cầu vòng	
	Thứ 3	Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.	Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số	Hướng dẫn TC “Ai tài hơn”	
	Thứ 4	Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh	TC: Mưa to, mưa nhỏ	TC: Lộn cầu vòng	
	Thứ 5	Trò chơi : Ai tài hơn	TC: Mưa to, mưa nhỏ	Trò chơi: Hát theo hình vẽ	
	Thứ 6	Thứ 6 hàng tuần: Nêu gương bé ngoan			

Chủ đề nhánh 1: nước

(Từ 23/3 đến 27/4/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 371 cháu

Giáo viên phụ trách : Dương Thị Khánh

Thứ hai, ngày 23 /03 /2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, thể dục sáng, trò chuyện, điểm danh :

- Đón trẻ

- Trò chuyện về ngày chủ nhật : con được bố mẹ cho đi chơi những đâu ? Con có thích không ? Vì sao ? Con mong muốn được đi những nơi nào khác ?...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS : Như KHT

2. Học: PTVĐ : Thể dục : PTTC

Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TC : Tung bóng (MT5)

a. Mục đích :

+ Kiến thức.

- Trẻ biết tên vận động, biết thực hiện vận động đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô

+ Kỹ Năng.

- Phát triển sự khéo léo, nhanh nhẹn khi phản ứng các tình huống.

+ Thái độ

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn trong khi vận động. Trẻ biết tập trung chú ý tham gia giờ học tích cực .

b. Chuẩn bị:

- Nơ thể dục, bóng cho trẻ chơi trò chơi.

- Sân tập sạch sẽ, an toàn.

c. Tiến hành .

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú.</p> <p>- Kiểm tra trang phục, sk của trẻ.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>Cho trẻ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài “Bé khỏe bé ngoan ” kết hợp đi các kiểu chân theo yêu cầu của cô. Cô đi ngược chiều với trẻ (Đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về 2 hàng dọc).</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>+ Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Trẻ đứng thành 4 hàng ngang, quay phải tập bài tập phát triển chung.</p> <p>- Đội hình 4 hàng ngang tập với bài (Nắng sớm</p>	<p>- Trẻ kt sk cùng cô.</p> <p>- Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô..</p> <p>- Trẻ (Đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về 2 hàng dọc).</p> <p>- Trẻ tập BT PTC nhịp nhàng theo cô.</p>

<p>) với các động tác tay- vai, chân, bụng, bật phù hợp.</p> <p>+ Vận động cơ bản:</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động: “Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh” và cho trẻ quan sát mẫu.</p> <p>+TTCB: Cô đứng tự nhiên, trước vạch xuất phát.</p> <p>+Tiền hành: Khi có hiệu lệnh, trẻ nghe và thực hiện: xác xô bình thường đi thường, xác xô hơi nhanh đi nhanh, xác xô gõ nhanh liên tục thì chạy,...(hoặc theo hiệu lệnh của cô: đi thường, chạy chậm, chạy nhanh...)</p> <p>Lần 1: Cô thực hiện cho trẻ xem.</p> <p>Lần 2: cô t/h kết hợp phân tích động tác.</p> <p>- Trẻ thực hiện: lần lượt trẻ thực hiện, 2 lần/trẻ. Cô quan sát, hướng dẫn và sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cùng cố: Các con vừa thực hiện vận động gì?</p> <p>- Cô cho 1 trẻ tập tốt lên thực hiện.</p> <p>-T/c: Tung bóng .</p> <p>Cô hỏi trẻ cách chơi và cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cô cho trẻ thư giãn nhẹ nhàng, dạo quanh sân tập 1-2 vòng.</p> <p>3. Kết thúc: Cô động viên khuyến khích trẻ.</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ Qs và lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện cá nhân, nhóm...</p> <p>- Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ tham gia chơi TC</p> <p>- Đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập</p>
---	---

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây vú sữa
- Trò chơi vận động: “ Lộn cầu vòng ”
- Chơi tự do với phân sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây

- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá chuối, lá đa, sồi, phắn, sồi...

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa</p> <p>. Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây vú sữa có những bộ phận nào ? + Rễ có nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) + Thân có nhiệm vụ gì ? + Lá ra sao ? + Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm gì ? <p>+ củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây vú sữa + Phần gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa + Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây sần sùi + Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn + Lá nhỏ, dài + Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả <p>+ Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ lắng nghe + Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>

4. Chơi hoạt động ở các góc

5 Chơi hoạt động theo ý thích

Cho trẻ chơi TC “Ai tài hơn” thi đứng co 1 chân giữ thăng người trong 10s. (Cô cho trẻ chơi thi nhau theo nhóm 5,6 trẻ 1 nhóm, mỗi nhóm chọn ra

1 bạn giỏi nhất. Sau đó, các bạn giỏi nhất của mỗi nhóm cùng thi đua với nhau để chọn ra người thắng cuộc sau cùng).

Chơi các đồ chơi tự do

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 24 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học: KPKH: PTTC-KNXH Các nguồn nước trong môi trường sống

a. Mục đích

+ Kiến thức:

- Trẻ biết được một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày: Nước giếng, nước ao hồ, suối, biển ... và ích lợi của các nguồn nước đó đối với cuộc sống con người, động vật, cây cối.

+ Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ, chú ý có chủ định.
- Phát triển vốn từ về các nguồn nước, rèn trẻ nói đủ câu ngắn, đơn giản

+ Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch.
- Biết dùng nước tiết kiệm, không lãng phí nước.

b. Chuẩn bị

- Hình ảnh minh họa một số nguồn nước.
- Que chỉ, lô tô, bảng từ, rối con.
- NDTH: Âm nhạc
- TTHĐ: Trẻ ngồi theo hàng ngang

c. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài hát “Cho tôi đi làm mưa với” + Các con vừa hát bài hát gì? 	<p>Trẻ hát.</p>

<p>+ Bài hát nói đến hiện tượng gì?</p> <p>- Hôm nay cô cùng các con sẽ tìm hiểu về một số nguồn nước, xem nước có vai trò quan trọng như thế nào đối với con người, động vật và cây cối nhé.</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1.Hoạt động 1: Tìm hiểu về một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày, ích lợi của nước đối với con người, động vật và cây cối.</p> <p>* Cho trẻ quan sát hình ảnh một số nguồn nước.</p> <p>+ Tranh 1: Quan sát nước giếng</p> <p>- Hỏi trẻ đây là nguồn nước gì?</p> <p>- Nước giếng có đặc điểm gì?</p> <p>- Nước giếng dùng để làm gì?</p> <p>- Các con biết nước giếng có từ đâu?</p> <p>- Nước giếng có được gọi là nước sạch không?</p> <p>-> Nước giếng là nguồn nước có trong mọi nhà, nước giếng chính là nguồn nước ngầm dưới lòng đất, là nước sạch không có màu, không có mùi, không có vị, dùng trong sinh hoạt cho con người để nấu ăn, tắm giặt, khi sử dụng để uống trực tiếp phải qua máy lọc hoặc được đun sôi.</p> <p>+ Tranh 2: Quan sát tranh nước ao, hồ:</p> <p>- Hỏi trẻ đây là nguồn nước gì?</p> <p>- Nước ở ao hồ có từ đâu?</p> <p>- Nước ở ao hồ, ruộng đồng dùng để làm gì?</p> <p>-> Nước ao hồ: Là nguồn nước sau mưa đọng lại giữ lại ở ao hồ, dùng để tưới cây, tưới rau, không dùng được trong sinh hoạt hàng ngày của con người, ngoài ra nước có tác dụng giúp các con vật sống dưới nước, nếu không có nước thì các loài vật sẽ không sống được.</p>	<p>Trẻ trả lời .</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Quan sát tranh</p> <p>Trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p>
---	--

<p>+ Tương tự cô cho trẻ quan sát nguồn nước máy ...</p> <p>+ Vừa rồi chúng mình đã được quan sát nước có ở những đâu?</p> <p>+ Khi rửa tay các con rửa bằng nước ở đâu?</p> <p>+ Nước nhà con sử dụng hàng ngày là nước gì?</p> <p>+ Nước máy là nguồn nước gì? Sạch hay bẩn?</p> <p>-> Cô khẳng định : Nước có ở khắp mọi nơi, nước còn mang lại cho chúng ta nhiều điều kỳ diệu.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Ích lợi của nước đối với con người, động vật và cây cối.</p> <p>- Cho trẻ xem hình ảnh một số hoạt động con người, động vật, cây cối sử dụng nước.</p> <p>- Cùng trò chuyện thông qua xem một số video.</p> <p>* Cô khẳng định : Các con ạ nước rất cần cho đời sống con người, động vật và cây cối. Con người và con vật cần nước để ăn uống, tắm rửa, nước còn là môi trường sống của một số loài động vật như tôm, cá, baba..., cây cối thì cần nước để sinh trưởng và phát triển.</p> <p>*Mở rộng</p> <p>- Ngoài những nguồn nước các con vừa tìm hiểu các con còn biết những nguồn nước nào? (nước có ở sông, nước mưa, nước suối, sông suối được gọi là nước ngọt, nước ở biển được gọi là nước mặn.)</p> <p>- Giáo dục trẻ nước có vai trò rất quan trọng đối với con người, khi sử dụng nguồn nước sạch các con phải biết tiết kiệm nước, khi dùng xong nước phải khóa vòi nước, khi lấy nước uống, lấy đủ uống không lấy nhiều làm đổ nước gây lãng phí.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Củng cố</p> <p>+ TC1: Tranh gì biến mất</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô cho trẻ quan sát tranh các nguồn nước, sau đó cất từng tranh nguồn nước đi cho trẻ</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Con rửa bằng nước máy</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ kể những nguồn nước trẻ biết.</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

<p>đoán đó là nguồn nước nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. <p>+ TC 2: “Đội nào nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có nhiệm vụ vận chuyển nước cho đầy bình, thời gian chơi là một bản nhạc, khi nhạc kết thúc đội nào đong được nhiều nước hơn là đội chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần - Cô nhận xét sau khi chơi. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi “Vắt nước cam” 	<p>Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

3. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát cây phượng
- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ”
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây...

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ Nắng sớm ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? 	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây

<p>+ Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cảnh cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Tại sao lá cây không có màu xanh như các cây khác? + Cô nói: Vì bây giờ là mùa đông, cây phượng rụng lá để giảm sự thoát hơi nước của cây. Lá cây màu bạc sau sẽ chuyển dần sang màu vàng và rụng xuống. + Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? + Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ” Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Luật chơi: Từng thành viên trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng.</p> <p>Cách chơi: Chia trẻ làm các nhóm bằng nhau, xếp thành hàng dọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi người quản trò hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu hơi bạc + Trẻ trả lời</p> <p>+ Để cho bóng mát + Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần + Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.
- Chơi tự do theo góc.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 25 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện về một số nguồn nước sạch và cách tiết kiệm nguồn nước:
Con biết những nguồn nước sạch nào? Con đã làm gì để tiết kiệm nguồn nước sạch?...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT)

2. Học : PTTM: Âm nhạc

- NDTT: Vỗ tay theo tiết tấu nhanh bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”. Tác giả: Hoàng Hà

- NDKH: + Trò chơi: Tai ai tinh

+ Nghe hát “Mưa rơi”. là một làn điệu dân ca của người dân tộc Xá.

a. Mục đích :

- Kiến Thức :

+ Trẻ nhớ tên bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”, nhớ tên tác giả “Hoàng Hà”, thuộc lời bài hát, biết vỗ tay theo tiết tấu nhanh theo lời bài hát hiểu nội dung bài hát, biết tác dụng của nước đối với thiên nhiên xung quanh, biết mưa là hiện tượng bình thường của thời tiết.

+ Chú ý nghe và hưởng ứng cảm xúc theo bài hát bản nhạc. Nhận ra giai điệu êm dịu của bài hát

- Kỹ năng : Rèn kỹ năng vận động theo tiết tấu nhanh theo lời bài hát

- Thái độ :

+ Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động âm nhạc.

+ Thông qua đó giáo dục trẻ thấy được ích lợi của mưa đối với cây cối, động vật và con người biết yêu mến và bảo vệ thiên nhiên,.

b. Chuẩn bị:

- Vị trí: Trong lớp, kê ghế hình chữ U

- Đồ dùng dạy học của cô: Xác xô

- Đồ dùng của trẻ: Xác xô, Khăn bịt mắt 1 chiếc.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Gây hứng thú.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về thời tiết:</p> <p>+ Thời tiết hôm nay ntn?</p> <p>+ Trời mưa(nắng) khi đi ra đường con phải làm thế nào?</p>	<p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Đội mũ nón,che ô, mặc áo mưa.</p>

=> GD trẻ khi đi ra đường phải đội mũ nón, che ô, mặc áo mưa.

2. Tổ chức :

2.1. Hoạt động 1: Vận động vỗ tay theo tiết tấu nhanh theo lời bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”

- Cô và trẻ cùng hát bài hát cho tôi đi làm mưa với
+ Hỏi trẻ tên bài, tác giả.

Để bài hát hay hơn có rất nhiều cách vận động như múa, vỗ tay ...Hôm nay cô sẽ hướng dẫn cả lớp mình vỗ tay theo tiết tấu nhanh

- Cô hát lần 2 kết hợp vỗ tay theo tiết tấu nhanh 2 lần.

- Giới thiệu nội dung: Bài hát nói về một bạn nhỏ muốn được theo chị gió đi làm mưa giúp ích cho đời.

- Đàm thoại:

+ Cô vừa hát bài hát gì?

+ Của tác giả nào?

+ Bài hát nói về bạn nhỏ mong ước gì?

+ Làm mưa để làm gì?

=> Giáo dục: Mưa là một hiện tượng tự nhiên, mưa mang nước đến giúp cho con người có nước để sống và sinh hoạt, cây cối xanh tươi, nước rất quan trọng vì vậy chúng mình phải biết bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm...

- Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu nhanh theo lời bài hát :

+ Cô bắt nhịp cho cả lớp hát và vận động vỗ tay cùng cô 2 lần

+ Cá nhân trẻ hát và vỗ tay theo tiết tấu (Cô chú ý sửa sai), sau khi trẻ vận động hát và vỗ tay theo tiết tấu nhanh lần sau cô cho trẻ tự mời bạn để thành lập nhóm bạn vận động hát (2 - 3 nhóm)

+ Cô chia tổ, 3 tổ: Cho từng tổ đứng lên hát vận động

+ Cho trẻ hát vỗ tay theo tiết tấu nhanh nói tiếp: Cô bắt nhịp về phía nào thì phía đó hát và vỗ tay ...

2.2. Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Tai ai tinh”

- Cô giới thiệu cách chơi và hướng dẫn trẻ chơi :

Một trẻ bịt mắt cô cho trẻ khác ở dưới hát một bài

- Cho tôi đi làm mưa với của tác giả Hoàng Hà.

- Chú ý nghe cô hát và quan sát cách cô vỗ tay và hiểu nội dung bài hát.

- Cho tôi đi làm mưa với.

- Hoàng Hà.

- Được đi làm mưa.

- Để cây cối, hoa lá được tốt tươi

+ Hát và vỗ tay theo tiết tấu nhanh tập thể lớp 2 lần

+ Cá nhân 5 -6 trẻ lên hát và vỗ tay

+ Nhóm trẻ vận động

+ Từng tổ lên vận động

+ Trẻ hát vỗ tay nói tiếp 1 lần

<p>hoặc một đoạn bài hát trẻ nhắm mắt nghe và đoán xem bạn hát bài gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Nếu trẻ đoán sai phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi. <p>2.3. Hoạt động 3: Nghe hát : Bài “ Mưa rơi”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát lần 1: Thể hiện điệu bộ minh họa. - Cô giới thiệu: Bài hát “ Mưa rơi” là một làn điệu dân ca của người dân tộc Xá. - Trò chuyện về nội dung bài hát: + Bài hát nói về điều gì? + Mưa đem lại những lợi ích gì?? + Mưa cần cho ai ? <p>Mưa là một hiện tượng tự nhiên rất quan trọng đối với con người, cây cối, động vật...Mưa cung cấp nguồn nước cho con người trong sinh hoạt. Mưa làm cây cối, đồng ruộng xanh tươi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bây giờ các con hãy lắng nghe giai điệu của bài hát nhé! (Cô mở nhạc cho trẻ nghe) + Khi nghe tác phẩm âm nhạc này, con thấy thích nhất điều gì? + Con tưởng tượng xem trong bài hát có những hình ảnh nào? - Cô hát lần 2: kết hợp minh họa theo lời bài hát. <p>3. Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng làm những hạt mưa đi tưới cho cây xanh tốt => Cho trẻ vận động lại bài “Cho tôi đi làm mưa với” rồi ra ngoài 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe cô hướng dẫn - Cả lớp chơi 2 -3 lần. - Chú ý nghe cô hát - Trẻ nghe hiểu nội dung bài hát. - Trẻ trả lời - Mưa cung cấp nguồn nước cho con người trong sinh hoạt. Mưa làm cây cối, đồng ruộng xanh tươi. +Trẻ lắng nghe giai điệu của bài hát - Chú ý nghe hưởng ứng cùng cô. - Trẻ vận động 1 lần rồi đi ra ngoài
---	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hoa hồng.
- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghé ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với ” <p>Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? - Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời mưa.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát - Trẻ quan sát - Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh.. - Con dùng mắt để quan sát - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm - Trẻ chơi 4,5 lần

<p>Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghé).</p> <p>Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	----------------------------------

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây vú sữa
- Trò chơi vận động: “ Lộn cầu vòng ”
- Chơi tự do với phân sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá chuối, lá đa, sỏi, phân, sỏi...

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa</p> <p>. Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình</p> <p>+ Đây là cây gì ?</p> <p>+ Cây vú sữa có những bộ phận nào ?</p> <p>+ Rễ có nhiệm vụ gì ?</p> <p>+ Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây)</p> <p>+ Thân có nhiệm vụ gì ?</p> <p>+ Lá ra sao ?</p> <p>+ Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ?</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>+ Cây vú sữa</p> <p>+ Phần gốc, rễ, thân, cành, lá, hoa</p> <p>+ Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây</p> <p>+ Thân cây sần sùi</p> <p>+ Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn</p> <p>+ Lá nhỏ, dài</p> <p>+ Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả</p>

<p>+ Muốn cây mau lớn phải làm gì ?</p> <p>+ Cùng cô, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p> <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh

- Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm, ngày 26 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, TDS, trò chuyện, điểm danh:

- TDS: (Như KHT).

- Trò chuyện về một số nguồn nước: Nước có ở đâu? Nước có vai trò như thế nào đối với đời sống con người, con vật, cây cối?...

2.Học : PTNT : Toán ôn số lượng trong phạm vi 9

a. Mục đích

+ Kiến thức:

- Trẻ biết đếm và nhận biết nhóm có số lượng là 9, biết tạo ra nhóm có số lượng là 9

- Trẻ biết thêm, bớt cho đủ nhóm có số lượng là 9.

+ Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng đếm đến 9 và nhận biết chữ số từ 1- 9.

- Rèn kỹ năng xếp tương ứng thêm bớt tạo nhóm trong phạm vi 9 hoặc thêm bớt để tạo ra các nhóm có số lượng bằng 9 theo yêu cầu của cô.

- Trẻ tập chung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích

+Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động học

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát: “ Tập đếm”, các thẻ số từ 1- 9, các trò chơi ôn số lượng trong phạm vi 9

* Đồ dùng của trẻ: các thẻ số từ 1- 9, các đồ dùng, đồ chơi có số lượng là 9.

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>- Giới thiệu trò chuyện hướng trẻ vào bài học: cho trẻ cùng nghe bài hát “ Bé tập đếm”.</p> <p>2. Tổ chức: Cô hướng trẻ thông qua các trò chơi</p> <p>* TC 1: Ngôi sao vui vẻ</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi: trên màn xuất hiện ngôi sao vui vẻ màu vàng ở chính giữa và những thẻ số từ 1- 9 ở xung quanh ngôi sao màu vàng. Nhiệm vụ của các bé là sẽ quan sát xem ngôi sao màu vàng di chuyển đến thẻ số nào và dừng lại thì các con sẽ đọc to thẻ số đó lên nhé!</p> <p>- Luật chơi: Ngôi sao màu vàng dừng trước thẻ số mới được đọc.</p> <p>* TC 2: “Ô cửa bí mật”</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: trên màn hình cô có 4 ô cửa 1, 2, 3, 4, trong mỗi ô cửa sẽ có một nhiệm vụ giành cho chúng mình. Cô sẽ cùng chúng mình khám phá các ô cửa nhé!</p> <p>* TC 3: “Hãy đếm nhanh ”</p> <p>- Cách chơi: Trên màn hình cô có dãy số, trong giấy số còn thiếu 2 ô, một ô màu vàng, một ô</p>	<p>Trẻ lắng nghe bài hát</p> <p>Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi.</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p>

<p>màu xanh. Nhiệm vụ của các bé là lựa chọn các số cô cho ở bên ngoài để hoàn thiện dãy số cho đúng.</p> <p>3.Kết thúc (1-3p)</p> <p>- Nhận xét tuyên dương giáo dục trẻ.</p>	
---	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài “Em đi chơi thuyền ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <p>- Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi:</p> <p>- Con biết gì về cây hoa này ?</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tên gọi hoa hồng, cây có gốc, rễ, thân, có cành, lá và</p>

<p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. HD 2: Trò chơi: Trời mưa.</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghé).</p> <p>Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. HD 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Con dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</p> <p>- Trẻ chơi 4,5 lần</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: Như KHT

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

Cho trẻ chơi TC “Ai tài hơn” thi đứng co 1 chân giữ thăng người trong 10s. (Cô cho trẻ chơi thi nhau theo nhóm 5,6 trẻ 1 nhóm, mỗi nhóm chọn ra 1 bạn giỏi nhất. Sau đó, các bạn giỏi nhất của mỗi nhóm cùng thi đua với nhau để chọn ra người thắng cuộc sau cùng).

Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 27 tháng 04 năm 2026

I Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện về một số loài động, thực vật sống dưới nước: Con biết những loài động(thực) vật nào sống dưới nước? Các loài động (thực) vật đó có ích lợi như thế nào đối với đời sống con người?...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT).

2. Học : PTNN : Văn học: Truyện “ Giọt nước tí xíu”

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ hiểu nội dung truyện, khái quát quá trình tạo thành mưa.

-Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Thái độ: Trẻ hiểu được tầm quan trọng của nước đối với đời sống con người, biết bảo vệ nguồn nước, biết cách sử dụng tiết kiệm nguồn nước.

b. Chuẩn bị:

- Tranh truyện.

- Mũ ông mặt trời, mũ giọt nước, mũ đám mây.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Chơi trò chơi: Hạt mưa to, mưa nhỏ:</p> <p>- Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>- Khi trời mưa, các con thường thấy có hiện tượng gì?</p> <p>Để có hiểu biết thêm về quá trình tạo thành mưa, cô mời các con lắng nghe cô kể câu chuyện: “giọt nước tí xíu” của Mạnh Linh</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Nghe cô kể chuyện</p> <p>- Cô kể lần 1: diễn cảm cử chỉ, điệu bộ</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô kể</p>

<p>- Cô kể lần 2: Có tranh minh họa, kể trích dẫn kết hợp đàm thoại theo nội dung câu chuyện</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : đàm thoại trích dẫn</p> <p>Đoạn 1: “ Tí xíu là giọt nước ...thiếu gì việc ”</p> <p>-Tí xíu là ai?</p> <p>- Họ hàng, anh em nhà tí xíu ở những đâu?</p> <p>Đoạn 2: “ Một buổi sáng...rồi con sẽ trở về”</p> <p>- Ông mặt trời rủ tí xíu đi đâu?</p> <p>- Làm thế nào mà tí xíu bay lên được?</p> <p>- Ông mặt trời đã biến Tí xíu thành hơi nước bằng cách nào?</p> <p>Đoạn 3: “ Tí xíu từ từ bay lên...mát quá”</p> <p>- Tí xíu nhập vào các bạn hơi nước tạo thành gì?</p> <p>Đoạn 4: “ Tí xíu...con đông bắt đầu”</p> <p>- Khi trời lạnh, các giọt nước và Tí xíu đã làm gì?</p> <p>- Các giọt nước xích lại gần nhau để làm gì?</p> <p>- Nước mưa(các nguồn nước có tác dụng gì)?</p> <p>- GD trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước và bảo vệ nguồn nước.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Cùng cô kể chuyện(đóng kịch)</p> <p>Cô là người dẫn chuyện trẻ đóng vai các nhân vật trong truyện</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Thành mây</p> <p>- Xích lại gần nhau thành 1 khối đông đặc toàn những cú bé nước li ti</p> <p>- Thành giọt nước trong vắt và thi nhau ào ào tuôn xuống mặt đất</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 1 trẻ vai ông mặt trời, 1 trẻ vai Tí xíu, 4 trẻ khác làm anh em họ hàng nhà Tí xíu</p>
--	--

- Củng cố giáo dục trẻ	
3. Kết thúc: Hát và vận động cùng cô “ Cho tôi đi làm mưa với(2 lần)	

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát có mục đích : Dạo chơi vườn trường
- Trò chơi vận động Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ thích dạo chơi cùng cô
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.
đoàn kết trong khi chơi với bạn

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ nắng sớm” , trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Dạo chơi vườn trường →</p> <p>Hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu ? - Trong vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô tham quan vườn trường và quan sát - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua...

<p>.....Bắt mèo hóa chuột”</p> <p>Khi nào mèo bắt được chuột là thắng cuộc, trò chơi lại tiếp tục với 2 trẻ khác.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : NXTD</p>	<p>-Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi</p> <p>Chơi tự do, theo ý thích</p>
--	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Vui văn nghệ

*** Nêu gương cuối tuần**

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cảm nhiều cò trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

- Chơi các đồ chơi tự do

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....

Chủ đề nhánh 2: một số hiện tượng thời tiết và mùa

(TGTH : từ ngày 30/03- 03/04/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 37 cháu

Họ tên giáo viên: Lê Thị Thu Hương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY

Thứ hai, ngày 30 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, thể dục sáng, trò chuyện, điểm danh :

- Đón trẻ

- Trò chuyện về thời tiết và mùa : Đố biết bây giờ là mùa gì ? Tiết trời mùa xuân như thế nào ? Tại sao vào mùa xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc Trang phục của các con như thế nào ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS : Như KHT

2. Học: PTVĐ : Chạy chậm 100- 120m, TC: Ném bóng vào rổ (MT09)

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ biết chạy liên tục 100- 120m, chạy chậm đều phối hợp tay chân nhịp nhàng, đến đích vẫn tiếp tục đi bộ được 2 phút. Trẻ không có biểu hiện mệt mỏi: thở dồn, thở gấp, thở hổn hển kéo dài.

- Kỹ năng: Có kỹ năng chạy phối hợp tay chân, đầu không cúi. Rèn sức bền, dẻo dai cho trẻ.

- Thái độ: Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, biết nghe theo hiệu lệnh của cô và giữ trật tự.

b. Chuẩn bị: Vạch chuẩn bị, 3 ống cờ, 3 rô, 15 quả bóng

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Trò chuyện về ích lợi của tập thể dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn cơ thể khỏe mạnh chúng ta phải làm gì ? - Vậy chúng mình thường tập thể dục vào lúc nào ? - Tập thể dục có ích lợi như thế nào đối với sức khỏe con người? <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân, chạy nhanh chậm, đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> + BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác - Tay đưa ra trước lên cao (2l 8n) - Chân đưa ra trước, ra sau, sang ngang (3l 8n) - Bụng đứng nghiêng người sang hai bên (2l 8n) - Bật tiến (4 lần) + VĐCB: Cô giới thiệu bài tập - Cô làm mẫu lần 1 : Không giới thiệu - Cô làm mẫu lần 2 : Kết hợp giải thích cách tập <p>Đứng trước vạch chuẩn bị, người hơi cúi, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh chạy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm tập thể dục và ăn uống đủ chất - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đi với các kiểu đi - Trẻ tập theo cô - Trẻ quan sát cô làm mẫu

<p>thì phối hợp tay, chân nhịp nhàng tới ống cờ sau đó chạy về đứng cuối hàng.</p> <p>- Cho trẻ thực hiện theo nhóm, cô quan sát, động viên trẻ.</p> <p>+ Trò chơi : Ném bóng vào rổ:</p> <p>- Luật chơi: Mỗi lần chơi chỉ được ném 3 quả</p> <p>- Cô cùng trẻ nhắc lại cách ném bóng vào rổ</p> <p>- Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 – 3 phút</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ thực hiện khoảng 2,3 lần</p> <p>- Trẻ đứng thành 3 vòng tròn theo tổ, mỗi trẻ ném 3 quả rồi chuyển cho bạn bên cạnh theo hướng tay phải(chơi khoảng 2,3 lần)</p> <p>- Đi lại nhẹ nhàng</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát có mục đích : Dạo chơi vườn trường
- Trò chơi vận động Mèo đuổi chuột
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ thích dạo chơi cùng cô
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non.
đoàn kết trong khi chơi với bạn

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Dạo chơi vườn trường → Hỏi:</p>	<p>-Trẻ cùng cô tham quan vườn trường và quan sát</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu ? - Trong vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? - So sánh nhóm cây ăn quả - cây rau. Cô nhấn mạnh: + Khác: - Cây ăn quả cao, cung cấp quả cho con người - Cây rau thấp, cung cấp rau cho bữa ăn hàng ngày. Khi quả chín thì bóc vỏ hay bỏ ăn còn rau thì phải chế biến. <p>→ Cùng cố, giáo dục trẻ:</p> <p>2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi Mèo đuổi chuột Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi</p> <p>-Luật chơi:</p> <p>Chuột chạy lối nào thì mèo cũng phải chạy theo hướng đó. Khi nào mèo bắt được chuột là mèo thắng cuộc.</p> <p>-Cách chơi:</p> <p>Hai trẻ đóng làm mèo và chuột đứng vào giữa vòng tròn, những trẻ còn lại nắm tay nhau, giơ lên cao thành một vòng tròn để tạo lối cho mèo và chuột chạy qua.</p> <p>Chuột đứng cách mèo một khoảng tùy theo vòng tròn lớn hay nhỏ. Người điều khiển ra hiệu lệnh cho mèo bắt đầu đuổi theo chuột thì chuột chạy và mèo đuổi theo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua... - Trẻ so sánh -Trẻ lắng nghe
--	---

<p>Chuột chạy vào vòng tròn rồi lại chạy ra ngoài qua khoảng trống giữa 2 trẻ. Chuột chạy theo lối nào thì chuột phải chạy theo lối đó. Khi chạy chuột kêu “chít chít” và mèo kêu “meo meo”. Những trẻ đứng thành vòng tròn cùng hát lời đồng dao:</p> <p style="text-align: center;">“Mèo đuổi chuột Bắt mèo hóa chuột”</p> <p>Khi nào mèo bắt được chuột là thắng cuộc, trò chơi lại tiếp tục với 2 trẻ khác.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : NXTD</p>	<p>-Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi</p> <p>- Chơi tự do, theo ý thích</p>
--	---

3. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát cây phượng
- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cò”
- Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây...

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>1.Gây hứng thú :Cô cùng trẻ hát bài “Nắng sớm ”Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. HD 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trước mặt các con có gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cành cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Tại sao lá cây không có màu xanh như các cây khác? + Cô nói: Vì bây giờ là mùa xuân, cây phượng bắt đầu nảy lộc . + Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? + Cùng cố, giáo dục trẻ <p>2.2. HD 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ”</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>Luật chơi:Từng thành viên trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng.</p> <p>Cách chơi:Chia trẻ làm các nhóm bằng nhau, xếp thành hàng dọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi người quản trò hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu hơi bạc + Trẻ trả lời + Để cho bóng mát + Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây + Trẻ lắng nghe
--	---

quay trở lại chạy từ đầu. Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ 2.3. HĐ 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi. 3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương	+ Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần + Trẻ chơi theo nhóm
---	---

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

+ Hướng dẫn TC: Mưa to, mưa nhỏ

- Mục tiêu : Luyện phản xạ nhanh theo hiệu lệnh

- Chuẩn bị : 1 các xúc xô

- Cách chơi : Trẻ đứng trong phòng ,khi nghe cô gõ xúc xô to,dồn dập ,kèm theo lời nói “mưa to”,trẻ phải chạy nhanh ,lấy tay che đầu . Khi nghe cô gõ xúc xô nhỏ thong thả và nói “mưa tạnh” trẻ chạy chậm ,bỏ tay xuống ,khi cô dừng tiếng gõ thì trẻ đứng im tại chỗ (cô gõ tiếng nhanh,tiếng chậm để trẻ phản ứng nhanh theo nhịp)

Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....
.....
- Kiến thức và kỹ năng của trẻ
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ ba ngày 31 tháng 03 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2.Học: KPKH : Thứ tự các mùa trong năm

a. Mục đích :

- + Kiến thức
- Trẻ biết được một số đặc điểm rõ nét của các mùa và thứ tự các mùa trong năm : Xuân, hạ, thu, đông

- Trẻ biết một số ảnh hưởng của thời tiết đối với đời sống của con người, động thực vật.

+ Kỹ năng

- PT khả năng nghi nhớ có chủ định

- Trẻ phân biệt được các mùa qua 1 dấu hiệu rõ nét

+ Thái độ

- Giáo dục trẻ biết mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

b. Chuẩn bị:

- Hình ảnh về các mùa, câu đố.

- 4 bộ tranh về các mùa. hồ dán, vòng.

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến H Đ của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài: Mùa hè đến - Cô hỏi: Bài hát nói về mùa gì vậy? - Ngoài mùa hè còn có những mùa gì nữa? - Để biết được các mùa trong năm có đặc điểm gì hôm nay cô cháu chúng mình cùng nhau tìm hiểu nhé. <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1 Hoạt động 1: Tìm hiểu về 4 mùa trong năm</p> <p>Chia trẻ làm 4 tổ cô phát cho mỗi tổ một bức tranh nhiệm vụ của các đội là qs và thảo luận về bức tranh của đội mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời các tổ lên giới thiệu về bức tranh của tổ mình và các tổ khác nhận xét đóng góp ý kiến. Cô tổng hợp ý kiến và chốt + <i>Mùa xuân:</i> - Mời đại diện trẻ giới thiệu về mùa xuân? - Mùa xuân có gì đặc biệt? + Mùa xuân là mùa thứ mấy trong năm? + Con thấy thời tiết mùa xuân như thế nào? + Mùa xuân có một ngày rất vui, đó là ngày gì? + Trong ngày tết con được làm gì? Tết có vui không các con? + Khi tết đến xuân về có một loài hoa đặc trưng nhất của mùa xuân là hoa gì? + Mùa xuân có hoa đào, hoa mai. Thời tiết thì ấm áp và có cả mưa phùn nữa, mưa phùn nhiều như vậy thì cây cối mùa xuân sẽ như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô - Mùa hè ạ - Cô gọi 2-3 trẻ kể: Mùa xuân, hè, thu, đông <p>- Lốp chia thành 4 nhóm và thảo luận</p> <p>- Trẻ trả lời về các mùa trong năm mà trẻ vừa thảo luận.</p> <p>- Trẻ trả lời cô.</p> <p>- 3-4 trẻ trả lời theo hiểu biết của bản thân</p>

<p>- Khi mùa xuân đến, mọi người còn náo nức rủ nhau đi hội nữa đây.</p> <p>=> Cô chốt:<i>Mùa xuân thời tiết ấm áp, cây cối xanh tươi, trăm hoa đua nở, muôn chim ca hót líu lo và đặc biệt mùa xuân còn có tết Nguyên đán là ngày tết cổ truyền của dân tộc. Mỗi độ xuân về mọi người còn náo nức rủ nhau đi trải hội</i></p> <p>+ Mùa hè:</p> <p>- Mời đại diện trẻ giới thiệu về mùa hè?</p> <p>- Sau mùa xuân là mùa gì?</p> <p>- Sau mùa xuân là mùa hè? Vậy mùa hè là mùa thứ mấy trong năm?</p> <p>- Thời tiết mùa hè như thế nào?</p> <p>- Khi trời vừa mưa xong mà có nắng thường có hiện tượng tự nhiên gì xảy ra? Mưa mùa hè có còn là những cơn mưa phùn nữa không? Nếu gặp cơn mưa rào chúng mình sẽ làm gì?</p> <p>- Vậy trang phục của mùa hè như thế nào? (quần áo ngắn gọn, mát, đầu đội mũ nón khi ra ngoài trời...)</p> <p>- Mùa hè thường có hoa gì nở?</p> <p>- Khi mùa hè đến các con được làm gì? (nghỉ hè, đi thăm quan, nghỉ mát, tắm biển...)</p> <p>=> Cô chốt:<i>Mùa hè là mùa thứ hai trong năm, có thời tiết nóng nhất, diễn ra từ tháng 4 đến tháng 6, mùa hè chúng mình được nghỉ hè, được bố mẹ cho đi du lịch, đi tắm biển...và mùa hè này chúng mình chia tay lớp mầm non để lên lớp 1 nữa đây.</i></p> <p>- Mùa hè mang lại cho chúng mình nhiều niềm vui như vậy, nhưng bên cạnh đó mùa hè lại hay có mưa giông mưa rào nên cũng không tránh khỏi những thiên tai bão lũ.</p> <p>- Để hạn chế được thiên tai bão lũ các con phải làm gì?</p> <p>=> Giáo dục trẻ không chặt cây phá rừng, không vứt rác bừa bãi ra môi trường để bảo vệ môi trường xanh</p> <p>- sạch - đẹp</p> <p>+ Mùa thu:</p> <p>- Cô mời cả lớp chúng mình cùng đứng lên và vận động bài “Đêm trung thu “ nào.</p> <p>- Bài hát nói về ngày nào nhỉ?</p>	<p>Trẻ lên giới thiệu</p> <p>- Trẻ kể theo hiểu biết.</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hát, múa cùng cô bài Đêm trung thu</p> <p>- Trẻ trả lời</p>
--	---

<p>- Tết trung thu thường diễn ra vào mùa nào?</p> <p>- Tết trung thu thường diễn ra vào mùa thu đây các con ạ</p> <p>+ Mùa thu còn có ngày gì đặc biệt nữa? Ngày hội đến trường của bé, 1 năm học mới bắt đầu.</p> <p>-Thời tiết mùa thu như thế nào?</p> <p>+ Bầu trời mùa thu ra sao? (trời cao, trong xanh, khí hậu mát mẻ, gió thổi nhẹ nhẹ, buổi tối trời đầy sao, trăng tròn và soi sáng cho các bé vui chơi đây.....</p> <p>+ Khi mùa thu đến hoa cỏ ra sao? Lá vàng, rụng rất nhiều...báo hiệu mùa đông sắp đến.</p> <p>+ <i>Mùa đông:</i></p> <p>-Cô đọc câu đố về mùa đông</p> <p>-Các con thấy mùa đông như thế nào?</p> <p>+ Thời tiết của mùa đông có giống với các mùa khác không?</p> <p>+ Mùa đông các con cần phải mặc quần áo ra sao? (kín, ấm, nhiều áo, đầu đội mũ, chân đi tất...ban đêm phải đắp chăn ấm vì rất lạnh)</p> <p>+ Cây cối mùa đông thế nào? (cây khô, trụi lá, hoa cỏ xơ xác...)</p> <p>(Cô cho trẻ xem tranh ảnh về mùa đông)</p> <p>-Cho trẻ so sánh mùa đông với mùa hè</p> <p>+, Khác nhau : Mùa đông trời rét, phải mặc quần áo ấm.</p> <p>-Mùa hè thời tiết nóng bức, phải mặc quần áo cộc cho mát mẻ.</p> <p>- Tương tự trẻ so sánh mùa xuân với mùa thu:</p> <p>Các con vừa được trò chuyện, thảo luận, miêu tả, về 4 mùa trong năm, đó là những mùa nào?</p> <p>-Thứ tự các mùa như thế nào?</p> <p>2.2 Hoạt động 2: Trò chơi</p> <p>+ TC1: “ Ai đoán nhanh”</p> <p>- Cô sẽ nói dấu hiệu của các mùa trẻ sẽ nói nhanh xem đó là mùa gì.</p> <p>- VD: cô nói “ Hoa đào” - Trẻ “ Mùa xuân”</p> <p>Hoa phượng- Mùa hè....</p> <p>+ TC2: Xếp tranh theo thứ tự các mùa.</p> <p>- Cô mời 3 đội thi đua nhau xếp thật nhanh và đúng thứ tự các bức tranh theo thứ tự các mùa đội nào xếp</p>	<p>-Trẻ đến ngồi xúm xít bên cô.</p> <p>- Lạnh, rất lạnh, không có ánh nắng mặt trời, mây đen trùm kín..</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ so sánh</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Cả lớp cùng chơi</p> <p>-Trẻ lên chơi</p>
--	--

<p>nhanh và đúng là đội đó chiến thắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thi đua nhau. - Cô cho cả lớp cùng nhận xét Sau đó cô động viên khen trẻ. <p>3. Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ nắnng bốn mùa và ra sân chơi</p>	
--	--

3. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát cây phượng
- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cò”
- Chơi tự do với phấn , sỏi, lá cây...

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ Nắng sớm ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cành cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Tại sao lá cây không có màu xanh như các cây khác? + Cô nói: Vì bây giờ là mùa đông, cây phượng rụng lá để giảm sự thoát hơi nước của cây. Lá cây màu bạc sau sẽ chuyển dần sang màu vàng và rụng xuống. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và trò chuyện cùng cô + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lũng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu hơi bạc + Trẻ trả lời + Để cho bóng mát

<p>+ Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? + Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ” Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Luật chơi: Từng thành viên trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng.</p> <p>Cách chơi: Chia trẻ làm các nhóm bằng nhau, xếp thành hàng dọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi người quản trò hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Không bẻ cành bút lá và tưới nước cho cây</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần</p> <p>+ Trẻ chơi theo nhóm</p>
--	--

4. Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích :

- Cho trẻ làm bài tập trong vở bé làm quen với chữ số.
- Chơi tự do theo góc.

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 01 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết: Đổ: Như trông đánh trời cao/ Nấp sau mây che lấp/ Loé sáng rồi rền vang/ Động vang cả sông núi (sấm). Khi nào trời có sấm...?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

2. Học: PTTM: Tạo hình: Cắt dán bầu trời đêm tối (ĐT)(MT14)

a. Mục đích:

- Kiến thức:

- + Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của bầu trời đêm tối có trăng và những ngôi sao sáng
- + Trẻ biết cách gấp và cách cắt để tạo thành hình ngôi sao
- Kỹ năng:
 - + Rèn kỹ năng phết hồ, dán phẳng trên trang giấy
 - + Hình thành ở trẻ kỹ năng gấp và cắt hình ngôi sao
- Thái độ:
 - + Giáo dục trẻ biết yêu cái đẹp, biết cách bảo vệ sức khỏe khi đi ra ngoài trời đêm tối
 - + Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị:

- Video (tranh ảnh) có hình ảnh bầu trời đêm tối: có trăng và sao
- 3 tranh gây cảm xúc của cô: tranh bầu trời đêm tối có trăng khuyết và những ngôi sao, tranh bầu trời đêm tối có trăng tròn và những ngôi sao, tranh bầu trời đêm tối chỉ có những ngôi sao
- Vở tạo hình, hồ dán, các hình trăng sao cắt sẵn giấy màu cho trẻ cắt thêm những ngôi sao và trăng theo ý trẻ
- Nhạc bài hát “Đếm sao” và nhạc không lời

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô hát bài “Đếm sao” của nhạc sỹ “Văn Chung” - Bài hát nói về điều gì? - Bây giờ cô mời các con cùng hướng lên màn hình để nhìn ngắm những ngôi sao nhé! - Khi nào trên bầu trời xuất hiện những ngôi sao sáng? - Con có nhận xét gì về những ngôi sao? - Ban đêm, trên trời còn có gì khác? - Ông trăng như thế nào? - Các con vừa được nhìn ngắm bầu trời đêm tối, con cảm nhận gì?.... <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt quan sát tranh gây cảm xúc: trẻ nêu nhận xét về nội dung bức tranh, 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cô (1 lần) - Bài hát nói về vẻ đẹp của những ngôi sao. - Trẻ quan sát màn hình - Ngôi sao thường xuất hiện vào ban đêm - Có ngôi sao to, ngôi sao nhỏ, các ngôi sao nhấp nháy - Có ông trăng sáng - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và nếu nhận xét về bức tranh

<p>cách xếp dán:</p> <p>+ Cô có bức tranh gì đây?</p> <p>+ Tranh được làm từ nguyên liệu nào?</p> <p>+ Trên bầu trời có gì?</p> <p>+ Bức tranh này đang nói về thời điểm nào trong ngày?</p> <p>+ Ông trăng như thế nào ? Có mấy ông trăng?</p> <p>+ Ngôi sao như thế nào? Ngôi sao có màu gì ?</p> <p>- Để xếp dán được bức tranh bầu trời đêm tối, các con phải làm gì?</p> <p>- Cô nhắc lại cách thực hiện: Đầu tiên, chúng mình chọn và xếp ông trăng, những ngôi sao lên trang giấy theo cách ý định của các con. Sau đó, các con phết hồ vào mặt trái của ông trăng và ngôi sao dán lên trang giấy...</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng:</p> <p>+ Con định xếp dán bầu trời đêm tối có những gì?</p> <p>+ Con làm như thế nào?</p> <p>+ Con có cắt thêm những ngôi sao khác không?</p> <p>+ Con gấp và cắt như thế nào?</p> <p>*Trẻ thực hành sáng tạo:</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ. (trong quá trình trẻ thực hiện, cô mở nhạc nhẹ)</p> <p>Cô quan sát động viên trẻ, khuyến khích trẻ thể hiện sự sáng tạo trong cách sắp xếp bố cục và cắt dán thêm những ngôi sao khác (ngoài những ngôi sao cô đã chuẩn bị trước). Nêu trẻ gặp khó khăn, cô gợi ý cho trẻ.</p> <p>2.2. Giải thích:</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm của mình</p>	<p>- Tranh cảnh bầu trời ban đêm</p> <p>- Tranh được cắt dán từ giấy màu</p> <p>- Bầu trời có ông trăng và nhiều ngôi sao</p> <p>- Bức tranh nói về ban đêm</p> <p>- Có 1 ông trăng khuyết (trăng tròn, bầu trời không có trăng)</p> <p>- Ngôi sao hình 5 cánh có nhiều màu sắc, có ngôi sao to, ngôi sao nhỏ...</p> <p>- Trẻ nêu cách thực hiện</p> <p>- Trẻ nêu ý tưởng</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ treo sản phẩm lên giá</p> <p>- Con cắt dán bầu trời đêm tối</p>
--	--

<p>- Trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm: + Con vừa được làm gì? + Con xếp dán bầu trời đêm tối như thế nào? + Cô thấy con còn cắt thêm những ngôi sao nữa đây. Con đã gấp và cắt ngôi sao như thế nào?</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Củng cố</p> <p>- Trong khi cắt dán bức tranh, con có gặp khó khăn gì không? - Con có hài lòng với bức tranh của con không? - Con có điều gì nuối tiếc trong khi thực hiện không? - Con định làm gì với bức tranh của con?</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ: + Trong quá trình cắt dán bức tranh bầu trời đêm tối, con cảm thấy như thế nào? + Con yêu thích điều gì ở bức tranh của con và các bạn? + Trong quá trình cắt dán, con thích nhất được làm gì? - Cô nhận xét, đánh giá chung - Cô cho trẻ hát và vận động bài “Đếm sao” (1,2 lần)</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nêu cảm nhận</p> <p>- Con định tặng cô (mẹ, bà...)</p> <p>- Trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ hát và vận động cùng cô.</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời

- Quan sát cây vú sữa
- Trò chơi vận động: “Chồng nụ chồng hoa”
- Chơi tự do với phấn sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ gọi đúng tên cây, phân biệt một số bộ phận chính của cây, tác dụng chính của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Biết cách chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá chuối, lá đa, sỏi, phấn, sỏi...

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến Hoạt động của trẻ
------------------	---------------------------

<p>1.Gây hứng thú : Cô cùng trẻ trò chuyện về thời tiết là mùa hè giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết . Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1.Hoạt động 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây vú sữa</p> <p>. Cô gợi ý để trẻ nói lên cảm nhận của mình</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đây là cây gì ? + Cây vú sữa có những bộ phận nào ? + Rễ có nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? (cho trẻ sờ vào thân cây) + Thân có nhiệm vụ gì ? + Lá ra sao ? + Trồng cây vú sữa có tác dụng gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm gì ? + Cùng cố, giáo dục trẻ <p>2.2.Hoạt động 2:Trò chơi vận động: “Chồng nọ chồng hoa”. Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Luật chơi:</p> <p>Nếu chạm vào nụ hoặc hoa sẽ mất lượt chơi</p> <p>- Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chơi theo đôi hoặc chia trẻ thành 2 đội. Các đội “oản tù tì” để tìm ra đội được chơi trước. + Đội thua phải chồng nụ, chồng hoa như sau: hai trẻ ngồi đối diện nhau, chân duỗi thẳng. <p>Bậc 1: Dựng bàn chân thẳng đứng, gan bàn chân áp vào nhau</p> <p>Bậc 2: Nhấc 1 bàn chân của trẻ A, chồng lên chân trẻ B</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây vú sữa + Phần gốc, rễ, thân, cành, lá,hoa + Rễ có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây sần sùi + Thân có nhiệm vụ dẫn các chất lên ngọn + Lá nhỏ, dài + Có tác dụng lấy bóng râm, lấy quả <p>+ Phải chăm sóc tưới cây, không bẻ cành, bứt lá.</p> <p>+Trẻ lắng nghe</p>
---	--

<p>Bậc 3: Trẻ A chùng 1 nắm tay lên làm nụ Bậc 4: Trẻ A chùng 2 nắm tay lên làm nụ Bậc 5: Trẻ B chùng 1 nắm tay lên làm nụ Bậc 6: Trẻ B chùng thêm một nắm tay làm nụ. Bậc cuối, nụ nở thành hoa (bàn tay lúc này duỗi thẳng và xòe ra như bông hoa). Nếu chạm vào nụ hoặc hoa sẽ bị mất lượt chơi. Cả đội mất hết lượt sẽ phải đổi vai đi “chùng nụ, chùng hoa”</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. HĐ 3:Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Trẻ chơi trò chơi</p> <p>+ Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
---	---

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích

+ Hướng dẫn TC: Mưa to, mưa nhỏ

- Mục tiêu : Luyện phản xạ nhanh theo hiệu lệnh

- Chuẩn bị : 1 các xúc xô

- Cách chơi : Trẻ đứng trong phũng ,khi nghe cô gõ xúc xô to,dồn díp ,kèm theo lời nói “mưa to”,trẻ phải chạy nhanh ,lấy tay che đầu . Khi nghe cô gõ xúc xô nhỏ thông thả và nói “mưa tạnh” trẻ chạy chậm ,bỏ tay xuống ,khi cô dừng tiếng gõ thì trẻ đứng im tại chỗ (cô gõ tiếng nhanh,tiếng chậm để trẻ phản ứng nhanh theo nhịp)

-Chơi các đồ chơi tự do

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 02 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1.Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện một số hiện tượng thời tiết: Đêm rằm tròn vành vạnh/ Toả cánh vàng khắp nơi/ Những đêm nào trăng khuyết/ Trông giống con thuyền trôi (Là gì ?) (Mặt trăng). Con biết gì về mặt trăng ?

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT)

2. Học : Toán: Hình thành biểu tượng về các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”.(MT97)

a. Mục đích :

- Kiến thức: Gọi tên các buổi trong ngày: buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối.

Gọi tên các thứ trong tuần, nêu được số lượng ngày trong tuần.

Hiểu được khái niệm các từ: “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”.

- Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng sắp xếp các ngày trong tuần

Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

- Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ đi học đều

b. Chuẩn bị:

- Các tờ lịch biểu thị thứ trong tuần, các hình ảnh tương ứng với các hoạt động được tổ chức trong tuần.

- Lịch có in các thứ để trẻ chơi trò chơi

- Tranh vẽ minh họa các buổi trong ngày

c. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Hát: Cả tuần đều ngoan Cô trò chuyện với trẻ về các ngày trong tuần</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Ôn các buổi trong ngày :</p> <p>- Đố các con biết trong ngày có những buổi nào?</p> <p>- Khi mặt trời mọc, thời gian đó là lúc nào trong ngày ? Cho trẻ tìm hình ảnh buổi sáng</p> <p>- Tiếp sau buổi sáng là đến buổi nào?</p> <p>- Còn đây là thời điểm nào ? Tại sao con biết ?</p> <p>- Cho trẻ lên sắp xếp thứ tự các buổi trong ngày.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Hình thành biểu tượng về</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Buổi sáng, trẻ tìm hình ảnh buổi sáng.</p> <p>- Buổi trưa, trẻ tìm hình ảnh buổi sáng.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>các ngày trong tuần, hình thành khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay là thứ mấy? Hôm nay, các con được tham gia những hoạt động nào? - Hôm nay là thứ ba, vậy hôm qua là thứ mấy? Thứ hai, các con được tham gia những hoạt động gì? - Hôm qua là thứ hai, hôm nay là thứ ba, vậy ngày mai là thứ mấy? Thứ tư chúng mình sẽ được tham gia vào những hoạt động nào? - Sau ngày thứ tư là thứ mấy ? - Thứ sáu con thích hoạt động nào nhất ? - Một tuần con được nghỉ những ngày nào ? - Sau ngày thứ bảy là thứ mấy ? - Vậy 1 tuần các con được đi học bao nhiêu ngày? Bắt đầu từ thứ mấy đến thứ mấy? - Một tuần con được nghỉ mấy ngày? Là những ngày nào? - Ngày đầu tiên của một tuần là ngày nào ? - Ngày cuối cùng của một tuần là ngày nào ? - Các con có biết các ngày thứ bảy, chủ nhật, người ta thường gọi là ngày gì nữa không ? - Giáo dục trẻ chăm đi học... <p>2.3. Hoạt động 3: Củng cố</p> <p>+Trò chơi thi xem ai xếp giỏi : Chia trẻ làm 3 đội chơi theo tổ, mỗi tổ cử 7 bạn lên chơi. Mỗi trẻ có 1 tờ lịch ghi thứ trong ngày, nhiệm vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thứ ba, trẻ gắn thứ ba lên bảng,và hoạt động học của ngày thứ ba - Thứ hai, trẻ gắn thứ hai lên bảng,và hoạt động học của ngày thứ hai - Thứ tư, trẻ gắn thứ tư lên bảng,và hoạt động học của ngày thứ tư - Trẻ trả lời và gắn các hoạt động tương ứng trong ngày. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Ngày cuối tuần <p>Chơi 2, 3 lần</p>
---	---

<p>của trẻ là sắp xếp trình tự các thứ trong tuần theo hàng dọc, bắt đầu từ thứ hai.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	
---	--

3. Hoạt động ngoài trời

- Quan sát cây phượng
- Trò chơi vận động: “Chạy tiếp cờ”
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây...

a. Mục đích

- Kiến thức: Trẻ nói đúng tên loại cây, nhận xét một số đặc điểm chính, biết tác dụng của cây
- Kỹ năng: Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị

Lá khô, phấn sỏi, cát ẩm...

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ Nắng sớm ” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. HĐ 1: Quan sát có mục đích: Cô cùng trẻ quan sát cây phượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trước mặt các con có gì ? + Cây phượng có những bộ phận nào ? + Rễ nằm ở đâu, làm nhiệm vụ gì ? + Thân thế nào ? + Thân có những nhiệm vụ gì ? + Cành cây như thế nào ? + Con có nhận xét gì về lá cây? + Tại sao lá cây không có màu xanh như các cây khác? + Cô nói: Vì bây giờ là mùa xuân, cây phượng bắt đầu nảy lộc . + Trồng cây phượng để làm gì ? + Muốn cây mau lớn phải làm thế nào ? + Cùng cố, giáo dục trẻ 	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cây phượng + Có phần gốc, rễ, thân, cành, lá + Nằm trong lòng đất, có nhiệm vụ hút các chất dinh dưỡng nuôi cây + Thân cây to, vỏ sần sùi + Dẫn các chất dinh dưỡng lên ngọn + Vươn dài ra các hướng + Lá cây nhỏ, mọc thành từng tàu, lá cây màu hơi bạc + Trẻ trả lời

<p>2.2. HD 2: Trò chơi vận động: chơi trò chơi “chạy tiếp cờ” Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Luật chơi: Từng thành viên trong đội cầm cờ chạy vòng qua ghế rồi quay về chỗ. Đội nào xong trước thì thắng.</p> <p>Cách chơi: Chia trẻ làm các nhóm bằng nhau, xếp thành hàng dọc. Những trẻ ở đầu hàng cầm cờ. Đặt ghế cách chỗ các cháu đứng 2m. Khi người quản trò hô: “Hai, ba”, trẻ phải chạy nhanh về phía ghế, vòng qua ghế rồi chạy về chuyền cờ cho bạn thứ hai và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ, cháu thứ hai phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ ba. Cứ như vậy, nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.</p> <p>Cho trẻ chơi, cô quan sát, động viên trẻ</p> <p>2.3. HD 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>+ Để cho bóng mát + Không bẻ cành bứt lá và tưới nước cho cây</p> <p>+ Trẻ lắng nghe</p> <p>+ Trẻ chơi trò chơi 4,5 lần</p> <p>+ Trẻ chơi theo nhóm</p>
---	---

4.Chơi hoạt động ở các góc : (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích

+ Hướng dẫn TC: Mưa to, mưa nhỏ

- Mục tiêu : Luyện phản xạ nhanh theo hiệu lệnh

- Chuẩn bị : 1 các xác xô

- Cách chơi : Trẻ đứng trong phòng ,khi nghe cô gõ xác xô to,dồn dập ,kèm theo lời nói “mưa to”,trẻ phải chạy nhanh ,lấy tay che đầu . Khi nghe cô gõ xác xô nhỏ thông thả và nói “mưa tạnh” trẻ chạy chậm ,bỏ tay xuống ,khi cô

dùng tiếng gõ thì trẻ đứng im tại chỗ (cô gõ tiếng nhanh, tiếng chậm để trẻ phản ứng nhanh theo nhịp)

Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Dọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ , chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu, ngày 03 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- đón trẻ

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

-Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT).

2. Học : PTNN : Chữ cái : Làm quen với chữ g,y

a. Mục đích :

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết, nói được đặc điểm cấu tạo của chữ cái g, y.

- Trẻ phân biệt được chữ cái g,y theo đặc điểm, cấu tạo nét.

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phát âm, kỹ năng phân tích, so sánh và phân biệt các chữ cái g,y.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay.

* Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo vệ cơ thể khi thời tiết thay đổi

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô: + Chữ cái g, y để trẻ sờ nét

+ 2 Bức tranh “ mặt trăng”, “đám mây”

+ Tivi, máy tính

+ 2 bảng đa năng

+ Nhạc bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”,

“Bé và trăng”.

* Đồ dung của trẻ: Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng (dây điện, thẻ chữ cái g, y)

* Địa điểm: Trong lớp

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1: Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi “ Tập tâm vông” - Trò chuyện : <ul style="list-style-type: none"> + Nhìn lên trời các con thấy có gì? + Thế ban đêm, các con thấy gì? <p>* Giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo vệ cơ thể khi thời tiết thay đổi.</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Ôn chữ cái đã học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem trên màn hình bức tranh “mặt trăng” và dưới tranh có từ “mặt trăng” (cô cho trẻ nhắc lại từ “mặt trăng”) - Cô hỏi trẻ :Trong từ “ mặt trăng” có chữ cái nào các con đã được làm quen ? - Cô mời 1 trẻ lên kích vào máy tính các chữ cái đã học . (cả lớp cùng phát âm) <p>2.2.Hoạt động 2: Làm quen chữ mới:</p> <p>*Làm quen chữ g:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chữ g và phát âm. (2-3 lần) - Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm - Cô cho trẻ sờ và phát hiện các nét của chữ g. Sau đó, hỏi trẻ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Có mây, ông mặt trời - Có ông trăng -Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và nêu tên bức tranh - Trẻ đọc từ “ Mặt trăng” - Trẻ tìm chữ đã học -Trẻ thực hiện - Trẻ phát âm các chữ đã học -Trẻ quan sát và lắng nghe -Trẻ phát âm - Trẻ sờ chữ rỗng - Trẻ nêu nhận xét về chữ g

<p>+ Ai có nhận xét gì về chữ g?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ g trên máy (chữ g gồm có 2 nét: 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét móc dưới) - Ngoài chữ g in thường cô giới thiệu chữ G in hoa và chữ g viết thường vào lớp một các con sẽ được làm quen . <p>+ Con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ phát âm lại <p>*Làm quen chữ y :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem tranh vẽ “ đám mây”, cho trẻ đọc từ dưới tranh - Cho trẻ phát âm những chữ cái đã làm quen - Cô giới thiệu chữ y phát âm.(2-3 lần) - Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm . - Cô cho trẻ sờ và phát hiện các nét của chữ y. <p>+ Bạn nào có nhận xét về chữ y ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ y trên máy (chữ y gồm có 2 nét: 1 nét xiên phải ngắn và một nét xiên trái dài) - Ngoài chữ y in thường cô giới thiệu chữ Y in hoa và chữ y viết thường.Vào lớp một các con sẽ được học. - Các con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này? - Cho trẻ phát âm lại. <p>* So sánh giống nhau và khác nhau giữa chữ g – y:</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ phát âm - Trẻ nêu tên bức tranh và đọc từ dưới tranh - Trẻ phát âm chữ cái đã học -Trẻ lắng nghe và phát âm chữ y -Trẻ tìm chữ cái rỗng y sờ các nét của chữ y -Trẻ nêu nhận xét về chữ y - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ phát âm
--	---

<p>- Khác nhau:</p> <p>+ Chữ g gồm một nét cong tròn khép kín và nét móc dưới.</p> <p>+ Chữ y gồm một nét xiên phải ngắn và một nét xiên trái dài.</p> <p>- Cho trẻ phát âm lại g – y.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Trò chơi :</p> <p>- Cho trẻ đọc bài thơ “Gió” đi lấy rổ về ngồi 3 tổ.</p> <p>*Trò chơi 1: “Bé khéo tay”</p> <p>- Cách chơi:</p> <p>+ Lần 1: Cho trẻ chơi với thẻ chữ. Khi nghe cô nói các nét của chữ gì, trẻ đoán và đưa thẻ chữ đó lên và phát âm.</p> <p>+ Lần 2: cho trẻ chơi với dây kẽm . Khi nghe cô phát âm chữ nào, trẻ dùng sợi dây kẽm để uốn tạo các nét chữ cái.</p> <p>*Trò chơi 2: “Ngôi nhà chữ cái”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi .</p> <p>+ Cách chơi : Cô mở một bản nhạc, trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh tìm nhà, trẻ chạy thật nhanh về ngôi nhà có chứa chữ cái giống với chữ trẻ đang cầm trên tay.</p> <p>+ Luật chơi : Bạn nào chạy về không đúng nhà thì nhảy lò cò.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2 - 3 lần, sau mỗi lần cho trẻ đổi thẻ chữ cái.</p> <p>3: Kết thúc hoạt động</p>	<p>- Trẻ nêu điểm giống và khác nhau của 2 chữ</p> <p>- Trẻ đọc bài thơ và lấy rổ về chỗ ngồi</p> <p>- Trẻ đoán chữ theo nét chữ cô nêu</p> <p>- Trẻ uốn tạo thành chữ theo yêu cầu của cô</p> <p>- Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p>
--	--

-Cô nhận xét - tuyên dương trẻ. -Cho trẻ hát bài “Bé và trăng”	- Trẻ hát cùng cô
---	-------------------

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Cây hoa hồng.
- Trò chơi: Trời mưa.
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nhận biết được loại hoa. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Hoa Hồng, số ghế ít hơn số trẻ
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức gây hứng thú :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Ra vườn hoa em chơi” Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học <p>2.Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát: Khám phá đặc điểm hoa hồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát cây hoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát - Trẻ quan sát - Tên gọi hoa hồng, cây có

<p>- Còn dùng giác quan nào để nhận ra điều đó ?</p> <p>- Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa.</p> <p>- Cho trẻ dùng mũi để tri giác...</p> <p>→ Cô củng cố lại: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc , rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.</p> <p>→ Củng cố, giáo dục trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Trời mưa.</p> <p>Cô giới thiệu luật chơi: mỗi bạn 1 gốc cây, ai không tìm được gốc cây phải nhảy lò cò. Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có tín hiệu “Trời mưa”, mỗi bạn phải trú vào 1 gốc cây(1 ghé).</p> <p>Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do, cô giới thiệu các góc chơi, trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc : Nhận xét tuyên dương</p>	<p>gốc, rễ, thân, có cành, lá và hoa, lá xanh, hoa đỏ, bông hoa to có nhiều lớp cánh..</p> <p>- Còn dùng mắt để quan sát</p> <p>- Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn</p> <p>- Trẻ nhận thấy có mùi thơm</p> <p>- Trẻ chơi 4,5 lần</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	--

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

- Vui văn nghệ

* **Nêu gương cuối tuần**

- Yêu cầu :

- + Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được
- + Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan
- + Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp
- + Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- + Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gọi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gọi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

- Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

Chủ đề nhánh 3: Mùa hè

(từ 06/4 đến 10/4/2026)

Lớp: Mẫu giáo 5-6 tuổi A2

Số lượng trẻ: 37 cháu

Giáo viên phụ trách : Lê thị Thu Hương

Thứ hai, ngày 06 tháng 04 năm 2026**I. Các hoạt động giáo dục trẻ****1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:**

- đón trẻ

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

-Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT).

2. Học:PTVĐ : Trèo lên xuống thang, chạy nhấc cao đùi.**a. Mục đích :**

- Kiến thức:Trẻ biết bước liên tục lên các bậc thang bằng chân nọ tay kia, biết chạy nhấc cao đùi không lê chân.

- Kỹ năng: Rèn kỹ năng trèo, chạy khéo léo giữ được thăng bằng

- Thái độ: Giáo dục cho trẻ biết lợi ích của việc tập thể dục thường xuyên , trẻ yêu thích thể dục .

b. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô: 2 loại thang leo: 1 thang có khoảng cách giữa các dóng là 18cm, 1 thang có khoảng cách giữa các dóng là 20cm.

- Nhạc bài hát “ Nắng sớm ”

+ Đồ dùng của trẻ : Trang phục gọn gàng

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức gây hứng thú:	

<p>- Hát: "Nắng sớm " → Hỏi:</p> <p>- Bài hát nói về điều gì ?</p> <p>- Để khỏe mạnh mọi người buổi sáng thường làm gì ?</p> <p>-Hôm nay cô tổ chức hội thi bé vui khỏe các con có thích tham gia cùng cô không (Đến với hội thi trước tiên cô kiểm tra sức khỏe của cả lớp xem có bạn nào bị đau chân đau tay không)</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn với các kiểu đi: Đi bằng mũi, gót bàn chân,hai tay chống hông , chạy nhanh,chạy chậm(Kết hợp với bài hát Mời bạn lên tàu) đi đứng lại thành 3 hàng ngang để tập BTPTC</p> <p>2.2. Trọng động:</p> <p>+ BTPTC: Cho trẻ tập theo cô từng động tác theo lời bài hát “ Nắng sớm ”mỗi động tác là một lời bài hát</p> <p>- Tay : Tay đưa ra trước gập trước ngực (2l 8n)</p> <p>- Chân: Nâng cao chân gập gối (3l 8n)</p> <p>- Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên (2l 8n)</p> <p>- Bật tiến (4 lần)</p> <p>Sau đó chuyển đội hình thành 2 hàng ngang</p>	<p>- Hát cùng cô</p> <p>- Bài hát nói về quang cảnh bầu trời buổi sáng</p> <p>- Rèn luyện thể dục</p> <p>- Trẻ đi với các kiểu đi</p> <p>- Trẻ tập theo cô</p>
---	--

<p>quay mặt vào nhau</p> <p>+ VĐCB: Cô giới thiệu bài tập “ Trèo lên xuống thang , chạy nhấc cao đùi”</p> <p>-Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích động tác</p> <p>- Làm mẫu lần 2: Kết hợp phân tích cách tập</p> <p>Tư thế chuẩn bị : Cô đứng trước thang tay thả xuôi theo người khi có hiệu lệnh trèo thì tay nọ chân kia trèo lên thang .Tay đặt ở gióng thứ 3 chân ở gióng 1 cứ thế trèo sao cho tay ở gióng thang cao nhất.Sau đó tay nọ chân kia trèo xuống đi đến vạch chuẩn, rồi chạy nhấc cao đùi về đích sau đó đi về cuối hàng để bạn tiếp theo thực hiện</p> <p>- Cho 1-2 trẻ khá thực hiện → Cô nhận xét, động viên trẻ</p> <p>- Cho lần lượt từng trẻ thực hiện (2 lần)trên thang có khoảng cách giữa các gióng là 18cm. Sau đó cho trẻ trèo lên xuống thang có khoảng cách giữa các gióng là 20cm với hình thức trèo nối tiếp theo nhóm. Cô quan sát, sửa sai, động viên trẻ</p> <p>- Củng cố: 1 trẻ khá thực hiện</p> <p>Cô cho trẻ nhắc lại tên bài tập</p> <p>2.3 Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 - 3 phút theo nhạc bài hát không lời “ Nắng sớm ”</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương trẻ</p>	<p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu</p> <p>- Bạn khác quan sát và nhận xét</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Đi lại nhẹ nhàng</p>
---	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát có mục đích : thời tiết.

- Trò chơi: Trời mưa,
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây, các đồ chơi ngoài trời

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ nêu được một số đặc điểm nổi bật của thời tiết.
- Kỹ năng: Phát triển khả năng quan sát của trẻ, chơi đúng luật.
- Thái độ: Biết ăn mặc phù hợp thời tiết. Chơi vui đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- 1 bức tranh vẽ về mùa hè, mùa thu.
- Phấn, sỏi, lá cây.
- Số ghê ít hơn số trẻ 2 chiếc.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Trẻ hát cùng cô bài “ Cho tôi đi làm mưa với ”</p> <p>-Trò chuyện về nội dung bài hát dẫn dắt về nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : QS: Cho trẻ ra chơi sân, quan sát thời tiết → Hỏi:</p> <p>- Trời hôm nay như thế nào ?</p> <p>- Bầu trời có nhiều mây không ? Mây màu gì ?</p> <p>- Con có nhìn thấy mặt trời không ? Vì sao ?</p> <p>- Các con mặc trang phục gì đến lớp ?</p> <p>- Bây giờ là mùa gì ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát thời tiết</p> <p>- Trời nóng (mưa), mát, se lạnh</p> <p>- Bầu trời có mây đen (xanh)</p> <p>- Con nhìn thấy mặt trời vì không bị mây che khuất</p> <p>- Con mặc áo khoác, áo dài tay...</p> <p>- Mùa hè</p>

<p>- "Tiết trời chuyển giao giữa 2 mùa" nên chúng mình phải chú ý ăn mặc phù hợp với thời tiết</p> <p>- Trước mùa thu là mùa gì ?</p> <p>- Tiết trời mùa hè như thế nào ? (Cho trẻ xem tranh mùa hè)</p> <p>- So sánh mùa hè - mùa thu:</p> <p>→ Cũng cố, giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp theo mùa</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi</p> <p>+Trò chơi vận động: "Trời mưa" :</p> <p>- Cách chơi. Mỗi ghế tượng trưng cho 1 ngôi nhà, khi có hiệu lệnh "trời mưa" mỗi bạn phải về 1 ngôi nhà. Ai không tìm được "nhà" sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng (Chơi 4 - 5 lần)</p> <p>- Luật chơi: Ai không tìm được "nhà" sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng</p> <p>+ Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi. Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc : Cô nhận xét và nhắc trẻ thu gọn đồ chơi</p>	<p>- Mùa hè</p> <p>- Trời nóng bức...</p> <p>- Trẻ so sánh: Mùa hè tiết trời nóng bức, có mưa rào; mùa thu trời mát mẻ, gió nhẹ...</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Chơi tự do theo ý thích</p>
---	---

4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích

+ Hướng dẫn TC: Lộn cầu vòng

- Mục tiêu : Trò chơi giúp trẻ phát triển kỹ năng vận động, sự phối hợp và khả năng nghe hiểu

- Chuẩn bị : Cần có bài đồng dao "Lộn cầu vòng" để trẻ cùng hát và chơi.

- Cách chơi : Trẻ sẽ vung tay theo nhịp bài thơ, mỗi lần vung tay sang một bên sẽ tương ứng với một câu trong bài thơ. Khi đọc đến câu cuối, cả hai sẽ chui qua tay nhau và trở về vị trí ban đầu

- Luật chơi: Hai trẻ đứng đối diện, nắm tay nhau và cùng đọc bài thơ. Khi đến câu cuối, cả hai sẽ lộn qua tay nhau và quay lưng lại, tiếp tục đọc và lặp lại động tác

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 5-6 lần

- Chơi các đồ chơi tự do

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ ba, ngày 07 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- đón trẻ

- Trò chuyện về các mùa trong năm: Đố biết 1 năm có mấy mùa ? Bắt đầu là mùa gì ? Mùa nào tiết trời nóng bức ? Mùa nào rét buốt ? Con thích nhất mùa nào trong năm ? Vì sao

-Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: (Như KHT).

2. Học KPKH : Tìm hiểu về mùa hè

a. Mục đích

+ Kiến thức

- Trẻ biết được những nét đặc trưng của mùa hè

- Thời tiết mùa hè nắng , nóng hay mưa

+ Kỹ Năng : Trẻ có kỹ năng quan sát và khám phá

+ Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động

b. Chuẩn bị

- Hình ảnh cho trẻ xem trên ti vi

- Vòng và tranh lô tô

c. Tiến hành

Hoạt động của trẻ	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ôn định tổ chức	

<p>. À! mọi người hay đi du lịch và đi tắm biển vì mùa hè học sinh, sinh viên được nghỉ hè nên mọi người hay tổ chức đi chơi và đi du lịch . Cô đồ lớp mình</p> <p>-Mùa hè thì hay có loại hoa quả nào? -Đồ ăn đặc trưng ngày hè giúp ta giảm nhiệt trong cơ thể là gì? -Ăn kem ,nước mía,sữa chua nó cho ta cảm giác gì? - Nước mía,kem...giúp ta giảm nhiệt và cho ta cảm giác mát lạnh và sảng khoái. -Ăn nhiều có tốt không?. -Vì sao ăn nhiều không tốt?. -Vậy các con ăn với số lượng như thế nào?. Các con nhớ nhé! chỉ được ăn vừa phải thui không bị viêm họng đấy!. -Loại rau,quả nào mà chỉ mùa hè mới có và vì sao? Bạn nói đúng rồi đấy lớp mình à.rau mung toi, rau dền, rau đay và mướp chỉ có ở mùa này vì loại rau quả này chỉ sống và lên được ở nhiệt độ và độ ẩm cao ánh sang mạnh. -Mùa hè các con thấy có những bệnh gì? -Đặc điểm của các bệnh này là gì? -Các bệnh này lây qua đâu? Các con giỏi quá! . Các con trả lời đúng hết rùi! Cô khen cả lớp mình nào. Các con ơi!. Còn bệnh gì mà đi nắng nhiều do không đội mũ nón? -Bệnh say nắng thì chữa thế nào? -Có được chữa bằng thuốc không? -Vì sao lại không? Bệnh say nắng không được cho uống thuốc mà chỉ cần ngồi nghỉ ngơi ở chỗ mát.Nếu uống thuốc nặng thì sẽ bị tử vong,bị chết. -Vậy trước khi đi ra nắng các con phải làm gì? Các con nhớ nhé! - Mùa hè các con có cách nào để phòng tránh và ngăn ngừa các bệnh? *Cô mời trẻ lên nhắc lại *Cô nhận xét: Cô khen cả lớp mình nào! Lớp mình rất là giỏi Bây giờ cô sẽ thưởng cho lớp</p>	<p>- Nhãn, vải, mận..... - Nước mía,kem,sữa chua.....</p> <p>Mát ạ!.</p> <p>- Không ạ!. - Vì ăn nhiều bị viêm họng ạ!. -Vừa phải ạ!.</p> <p>- Quả mướp và rau mùng toi, rau dền, rau đay.Vì khí hậu thời tiết thích hợp ạ!.</p> <p>- Bệnh sởi,thủy đậu,sốt phát ban... - Mọc nhiều nốt,ngứa. - Qua không khí ạ!.</p> <p>-Trẻ vỗ tay Bệnh say nắng ạ! - Ngồi vào mát nghỉ ngơi ạ! không ạ! -Sẽ gây ra chết người ạ!</p> <p>- Đội mũ nón ạ! -Thường xuyên tắm, giặt sạch sẽ và vệ sinh nơi ở..... Trẻ lên nhắc lại</p>
---	--

<p>mình chơi một trò chơi .Lớp mình có muốn chơi không?</p> <p>2.2.Hoạt động 2 : Trò chơi</p> <p>- Trò chơi “Ai chọn đúng”.</p> <p>Cách chơi:Cô cho mỗi trẻ một rổ trong đó đựng các bức tranh .Trong đó có tranh mùa hè có tranh không phải mùa hè. .Nhiệm vụ của trẻ là chọn và lấy những bức tranh mà cô yêu cầu.Ví dụ: chọn cho cô bức tranh về trang phục mùa hè. Trẻ chọn và nhặt ra</p> <p>Cô yêu cầu trẻ đếm bức tranh xem mình có bao nhiêu bức tranh (trẻ đếm)</p> <p>*Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh</p> <p>-Cách chơi:Chơi theo đội.-Cách chơi:Cô cho trẻ bắt qua 3 cái vòng liên tiếp.Sau đó trẻ chạy thật nhanh lên dán ảnh (ví dụ tìm các ảnh về hoạt động mùa hè) .Khi dán xong trẻ chạy về và đập vào tay bạn tiếp theo. Bạn tiếp theo lên. Và cứ như vậy trẻ thay phiên nhau lên.Trong</p> <p>- Luật chơi : Mỗi lần chơi là một bản nhạc khi bản nhạc kết thúc đội nào dán được nhiều ảnh và đúng theo yêu cầu của cô là đội đó thắng cuộc</p> <p>- Cho trẻ chơi 3-4 lần</p> <p>3. Kết thúc : NXTD</p>	<p>Trẻ nghe và trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe và tham gia vào trò chơi theo yêu cầu của cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p>
--	--

3. Chơi ngoài trời:

- Quan sát: Quan sát nước đá biến thành nước
- Trò chơi: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Giúp trẻ hiểu được sự tan ra của đá khi gặp nhiệt độ ấm (Quá trình đá tan thành nước). Trẻ được vui chơi thoải mái, đảm bảo sự an toàn cho trẻ khi chơi.

- Kỹ năng:

+ Rèn luyện và phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ

+ Trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng mạch lạc.

- Thái độ: GD trẻ không uống nước đá và không ra ngoài trời mưa.

b. Chuẩn bị:

- 1 cục nước đá, 2 cốc nước ấm. (40- 45 độ)

- Sân bằng phẳng sạch sẽ. Quần áo gọn gàng

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú:</p> <p>- Cô và chúng mình cùng hát bài hát “Tại sao lại thế”</p> <p>- Cô và các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>Đúng rồi đây các con ạ, thế giới xung quanh chúng ta có rất nhiều những điều kỳ lạ, có những điều cô và các con đã được biết, nhưng cũng có những điều mà cô con mình chưa được biết. Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau khám phá về một điều kỳ diệu nhé! Để biết được điều kỳ diệu đó là gì các con cùng quan sát lên đây cùng cô nào</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Nước đá biến đi đâu</p> <p>- Hôm nay cô sẽ cho lớp chúng mình làm 1 thí nghiệm. Chúng mình nhìn xem cô có gì đây?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu tên các đồ dùng</p>

<p>- Cô cho trẻ quan sát từng đồ dùng và đàm thoại:</p> <p>* 2 cốc nước ấm:</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Cô cho trẻ lên sờ thử xem 2 cốc nước ntn? Vì sao chúng mình biết đó là nước ấm?</p> <p>* Cục đá.</p> <p>+ Đây là cái gì?</p> <p>+ Chúng mình lấy đá này từ đâu? Cục đá thường dùng để làm gì nhỉ?</p> <p>- Với những đồ dùng này chúng mình sẽ dự định làm gì?</p> <p>- Thí nghiệm này có tên là “ Nước đá biến mất ”</p> <p>- Bạn nào có dự đoán là nước đá sẽ biến đi đâu không?</p> <p>- Để xem các con có dự đoán đúng hay không chúng mình hãy qs cô làm thí nghiệm nhé!</p> <p>* Thực hành làm thí nghiệm:</p> <p>- 2 cốc nước ấm cô đổ voi lấy lưng cốc sau đó cô thả cục đá vào 1 trong 2 cốc.</p> <p>- Các con hãy đoán xem sẽ có hiện tượng gì xảy ra nhé?</p> <p>+ Sau thời gian cục đá ntn?</p> <p>+ Nước đá biến đi đâu?</p> <p>+ Tại sao lại có 1 cốc nước đầy hơn và 1 cốc nước voi hơn? Vì sao?</p> <p>+ Tại sao khi sờ vào cốc lại có 1 cốc nước lạnh</p>	<p>mà cô chuẩn bị</p> <p>-Trẻ quan sát các đồ dùng đó</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ làm theo yêu cầu của cô và nêu cảm nhận</p> <p>- Cục đá</p> <p>- Từ tủ lạnh dùng để uống nước</p> <p>- Trẻ nêu dự định của mình</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Đá tan trong nước</p> <p>-Trẻ quan sát thí nghiệm</p> <p>-Đá tan trong nước</p> <p>-Vì đá tan vào trong cốc đó nên nước dâng lên</p> <p>-Trẻ nêu suy nghĩ của mình</p>
---	---

<p>hơn? 1 cốc nước ấm hơn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khẳng định lại câu trẻ lời của trẻ. - Cô vừa làm thí nghiệm với cái gì nào? - Chúng mình vừa được xem cô làm thí nghiệm rồi. Ai cho cô biết nước đá biến đi đâu? - Nước đá tan ra khi gặp nhiệt độ ntn? <p>+ Ngoài nước đá ra chúng mình có biết những cái gì tan trong nước nữa không?</p> <p>+ Cô đưa : Đường, muối, ..</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ! Nước không chỉ có ích đối với con người mà nước còn có ích với tất cả mọi vật đây! - Để bảo vệ nước chúng mình phải làm gì? - Khi sử dụng nước chúng mình phải sử dụng như thế nào để tiết kiệm nước? <p>* GD: Nước sạch rất đáng quý nên chúng mình phải cùng nhau tiết kiệm nước. Khi uống nước chúng mình chỉ nên rót ít một, uống hết thì lại rót tiếp, tránh đổ thừa nước làm lãng phí. Sau khi rửa tay xong, chúng mình phải khóa chặt vòi nước để nước không chảy tràn ra ngoài. Các con đã nhớ chưa nào?</p> <p>2.2.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Đá đã tan vào trong nước -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe <p>Trẻ lắng nghe và tham gia chơi sôi nổi và đúng luật</p>
---	--

<p>các góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. - Cô bao quát nhắc nhở trẻ khi chơi không chen lấn xô đẩy, tranh giành đồ chơi <p>3. Kết thúc: NXTD</p>	<p>-Trẻ chơi theo nhóm vui vẻ đoàn kết</p>
--	--

4.Chơi hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5.Chơi hoạt động theo ý thích :

Cho trẻ chơi TC “Ai tài hơn” thi đứng co 1 chân giữ thẳng người trong 10s. (Cô cho trẻ chơi thi nhau theo nhóm 5,6 trẻ 1 nhóm, mỗi nhóm chọn ra 1 bạn giỏi nhất. Sau đó, các bạn giỏi nhất của mỗi nhóm cùng thi đua với nhau để chọn ra người thắng cuộc sau cùng).

Chơi các đồ chơi tự do

6.Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 8 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2. Học : Tạo hình : Vẽ cảnh biển

a. Mục tiêu

- + Kiến thức : Trẻ nhận biết và mô tả các yếu tố của cảnh biển như sóng, cát, và các phương tiện giao thông trên biển.
- + Kỹ năng : Phát triển kỹ năng vẽ và tô màu cho trẻ, giúp trẻ thể hiện ý tưởng sáng tạo của mình về cảnh biển
- + Thái độ : Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động và yêu thích sản phẩm mình tạo ra

b. Chuẩn bị

- Vở tạo hình , bút chì , sáp màu , và các bức tranh gợi cảm về cảnh biển.

c. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú: Cô cùng trẻ hát bài “ Em đi chơi thuyền”</p> <p>- Cô cùng trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. HĐ1: Trải nghiệm kiến thức</p> <p>* Khảo sát</p> <p>- Cho trẻ lần lượt quan sát tranh gây cảm xúc + Đàm thoại về nội dung và cách thực hiện :</p> <p>Tranh 1: Cảnh bình minh trên biển, tàu thuyền.</p> <p>- Bức tranh vẽ gì ? - Con có nhận xét gì về bố cục bức tranh ? - Bức tranh này được tạo ra từ nguyên liệu gì?</p> <p>Tranh 2: Cảnh tàu ra khơi</p> <p>-Bức tranh vẽ gì ? -Bức tranh này cô đã sử dụng bằng các nguyên liệu gì để vẽ lên ?</p> <p>Tranh 3: Cảnh biển về đêm</p> <p>-Tranh vẽ gì ?</p> <p>* Trẻ nêu ý tưởng vẽ tranh cảnh biển</p> <p>- Con định vẽ cảnh biển như thế nào ? - Con chọn những nguyên liệu gì để vẽ ?</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô về nội dung bài hát</p> <p>- Trẻ quan sát các bức tranh và nêu cảm nhận của mình về các bức tranh đó</p> <p>-Vẽ cảnh biển bình minh buổi sáng có ông mặt trời , mây, thuyền buồm đậu ven biển</p> <p>- được vẽ bằng bút và tô màu</p> <p>- Các con tàu bắt đầu ra khơi , tàu ngấn bờ to, các tàu xa bờ nhỏ dần</p> <p>-Trẻ nêu nhận xét</p> <p>-Bãi cát dài ven biển với các con thuyền cập bến</p> <p>- Trẻ nêu cách vẽ của mình</p>

<p>- Con làm thế nào để bức tranh về biển đẹp ?</p> <p>*Thực hành sáng tạo: Cho trẻ thực hiện, cô quan sát gợi ý trẻ thể hiện được ý định của trẻ → Hỏi: Con định vẽ như thế nào?... Động viên trẻ sáng tạo.</p> <p>2.2. HĐ2: Giải thích: Trẻ trưng bày sản phẩm của mình Cho trẻ chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm + Con vừa được làm gì?</p> <p>+ Con đã chọn những chi tiết nào để vẽ tạo nên cảnh biển ?</p> <p>2.3. HĐ3: Cùng cố + Trong khi vẽ, con có gặp khó khăn gì không? + Con có hài lòng với sản phẩm của mình không? + Con còn thời gian, con định làm thêm gì khác không?</p> <p>+ Con định làm gì với bức tranh của con?</p> <p>3. Kết thúc - Khuyến khích trẻ tự đánh giá quá trình hoạt động của trẻ: + Trong quá trình vẽ, con có cảm nhận gì? + Con có hài lòng với sản phẩm của con không? Vì sao? + Con thích nhất điều gì khi được vẽ cảnh biển ? + Cô nhận xét, đánh giá chung - Cô và trẻ hát và vận động bài “Bé yêu biển ”</p>	<p>- Con chọn bút , sáp màu, giấy</p> <p>- Con tô màu thật mịn và đẹp để bố cục bức tranh đẹp</p> <p>- Cô quan sát và động viên trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lên trưng bày sản phẩm</p> <p>- Con vẽ cảnh biển</p> <p>- Con vẽ sóng, vẽ thuyền buồm, vẽ ông mặt trời ...</p> <p>-Trẻ nêu khó khăn khi thực hiện</p> <p>- Con vẽ thêm một số chi tiết phụ như sóng , thuyền và tô màu mịn hơn</p> <p>- Con treo vào góc tạo hình của lớp ...</p> <p>-Trẻ nêu cảm nhận</p> <p>-Con hài lòng</p> <p>-Con thích vẽ các con thuyền ra khơi</p> <p>- Trẻ vận động và hát cùng cô</p>
---	--

3.Chơi ngoài trời:

+ Quan sát: Cây hoa hồng.

- + Trò chơi vận động: chông nụ, chông hoa.
- + Chơi tự do với phấn, sỏi, lá cây.

a. Mục đích :

- Kiến thức: Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây hoa hồng. Biết cách chơi, chơi đúng luật.
- Kỹ năng: Phát triển sự nhanh nhạy của các giác quan.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa.

b. Chuẩn bị:

- Cây hoa hồng.
- Phấn, sỏi, lá cây.

c. Tiến hành :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, trò chuyện về thời tiết và giáo dục trẻ cách ăn mặc phù hợp <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Quan sát cây hoa hồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát câyhoa hồng → Hỏi: - Con biết gì về cây hoa này ? - Đây là cây gì ? Cây có những bộ phận nào ? - Rễ cây nằm ở đâu ? Làm nhiệm vụ gì ? - Con có nhận xét gì về thân (Cành, lá, hoa) ? - Cô cho trẻ sờ thân (cành), lá, cánh hoa. - Cho trẻ dùng mũi để tri giác... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân và trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát cây hoa hồng - Trẻ trả lời - Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận xét: Cành có gai sắc, lá có răng cưa, cánh hoa dày, mịn - Trẻ nhận thấy có mùi thơm

→ Cô cùng cô, giáo dục trẻ: Đây là cây hoa hồng. Cây có gốc, rễ, thân, cành, lá và hoa. Thân, cành có gai, lá màu xanh có nhiều răng cưa, bông hoa màu đỏ to, cánh tròn mịn và dày, có mùi thơm.

2.2. Hoạt động 2: Trò chơi: Chồng nụ chồng hoa. Cô cùng trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi

- Luật chơi:

Nếu chạm vào nụ hoặc hoa sẽ mất lượt chơi

- Cách chơi:

+ Chơi theo đôi hoặc chia trẻ thành 2 đội. Các đội “oản tù tì” để tìm ra đội được chơi trước.

+ Đội thua phải chồng nụ, chồng hoa như sau: hai trẻ ngồi đối diện nhau, chân duỗi thẳng.

Bậc 1: Dựng bàn chân thẳng đứng, gan bàn chân áp vào nhau

Bậc 2: Nhấc 1 bàn chân của trẻ A, chồng lên chân trẻ B

Bậc 3: Trẻ A chồng 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 4: Trẻ A chồng 2 nắm tay lên làm nụ

Bậc 5: Trẻ B chồng 1 nắm tay lên làm nụ

Bậc 6: Trẻ B chồng thêm một nắm tay làm nụ. Bậc cuối, nụ nở thành hoa (bàn tay lúc này duỗi thẳng và xòe ra như bông hoa). Nếu chạm vào nụ hoặc hoa sẽ bị mất lượt chơi. Cả đội mất hết lượt sẽ phải đổi vai đi “chồng nụ, chồng hoa”

- Trẻ cùng cô nhắc lại cách chơi, luật chơi

Trẻ chơi, cô điều khiển trò chơi, động viên trẻ	- Trẻ chơi
2.3 Hoạt động 3: Chơi tự do: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi	- Chơi tự do theo ý thích
3. Kết thúc: Nhận xét, động viên trẻ	

4. Chơi, hoạt động ở các góc: (Như KHT).

5. Chơi hoạt động theo ý thích

+ Hướng dẫn TC: Lộn cầu vòng

- Mục tiêu : Trò chơi giúp trẻ phát triển kỹ năng vận động, sự phối hợp và khả năng nghe hiểu

- Chuẩn bị : Cần có bài đồng dao "Lộn cầu vòng" để trẻ cùng hát và chơi.

- Cách chơi : Trẻ sẽ vung tay theo nhịp bài thơ, mỗi lần vung tay sang một bên sẽ tương ứng với một câu trong bài thơ. Khi đọc đến câu cuối, cả hai sẽ chui qua tay nhau và trở về vị trí ban đầu

- Luật chơi: Hai trẻ đứng đối diện, nắm tay nhau và cùng đọc bài thơ. Khi đến câu cuối, cả hai sẽ lộn qua tay nhau và quay lưng lại, tiếp tục đọc và lặp lại động tác

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 5-6 lần

- Chơi các đồ chơi tự do

6. Chuẩn bị ra về và trả trẻ

-Dọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở hỗ trợ trẻ ,chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....
.....
.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm ngày 9 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ
- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...
- Chơi các đồ chơi trong lớp
- TDS: Như KHT.

2.Học: Phát triển nhận thức : Nhận biết quy tắc sắp xếp theo quy tắc (MT90)

a. Mục đích :

- Kiến thức : Trẻ Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc

+ Trẻ hiểu được quy luật sắp xếp theo quy tắc
+ trẻ phát hiện những chi tiết sắp xếp còn thiếu trong một số đồ dùng đồ chơi

+ Trẻ tạo ra mẫu sắp xếp riêng của mình

-Kỹ năng :

+ Có kỹ năng nhận biết và sắp xếp theo quy tắc

+ Củng cố kỹ năng đếm so sánh các nhóm số lượng cùng đặc điểm

-Thái độ : Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động trong giờ

b. Chuẩn bị :

- Chuẩn bị của cô : Hình ảnh cái chén, các đĩa , chiếc khăn, cái áo ,hoa lá, hình tròn,hình chữ nhật, hình tròn...

- Chuẩn bị của trẻ : các đĩa , chiếc khăn, cái áo ,hoa lá, hình tròn,hình chữ nhật, hình vuông...

c. Tiến hành hoạt động :

Dự kiến hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức gây hứng thú -Cô cùng trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với ” và trò chuyện về chủ đề nước và hiện tượng tự nhiên Dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>2.1.. Hoạt động 1: Quan sát mẫu sắp xếp - Cô dẫn dắt tạo tình huống + Các con xem cô có sản phẩm gì đây ? +Sản phẩm này do ai tạo ra ? + Cái chén là sản phẩm của nghề nào? + Các con quan sát xem hoa văn của cái chén được sắp xếp như thế nào ? + Bạn nào cho cô và các bạn biết các văn hoa lá được sắp xếp như thế nào ? + Các con xem cô có đồ dùng gì nữa đây ? + Cái đĩa được trang trí bằng các chi tiết nào ? +Những chi tiết đó được sắp xếp ra sao? -Cô cho trẻ xem một cái khăn và gợi ý trẻ nhận xét cách trang trí của chiếc khăn</p> <p>2.2.Hoạt động 2: Trẻ thực hành -Cô tổ chức cho trẻ cách sắp xếp + cô chia trẻ thành 3 đội phát cho mỗi đội một khung hình chưa tranh trí cô yêu cầu mỗi đội</p>	<p>Trẻ hát và trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>-Cái chén -Cô chú công nhân -Nghề gốm -Cái hoa đỏ, cái lá màu xanh</p> <p>-Sắp xếp xen kẽ</p> <p>-Cái đĩa -Hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác -Xếp xen kẽ nhau hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác và lặp lại</p>

<p>trang trí khung hình bằng cách sắp xếp xen kẽ các chi tiết với nhau</p> <p>Đội 1: Hoa, lá</p> <p>Đội 2: Hình tròn, hình chữ nhật</p> <p>Đội 3: Hình tam giác, hình vuông</p> <p>-Sau mỗi lần trẻ xếp cô cho trẻ đưa ra ý kiến nhận xét về cách sắp xếp của mình</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Cùng cố cho trẻ chơi trò chơi</p> <p>+ Trò chơi 1: Tìm bạn</p> <p>Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi khi cô nói “Tìm bạn! tìm bạn!” trẻ đáp lại “Tìm gì? tìm gì?”. Sau đó cô yêu cầu trẻ tìm số bạn theo yêu cầu Ví dụ tìm nhóm có 2 hoặc 3.4 bạn 1 bạn tóc ngắn, một bạn tóc dài. Sau đó cho trẻ đếm số nhóm có cùng cách sắp xếp</p> <p>-Cho trẻ tham gia chơi 2-3 lần</p> <p>+ Trò chơi ai tinh, ai nhanh</p> <p>Cô chia lớp thành 2 đội chơi</p> <p>Lần 1: Cho trẻ thi đua lên đánh dấu hoặc khoan tròn các nhóm có cùng cách sắp xếp cùng đặc điểm về số lượng hoặc hình dạng</p> <p>Lần 2 cho trẻ thi đua tìm và nối các đối tượng vào chỗ trống trong cùng nhóm theo quy tắc</p> <p>Cô bao quát trẻ chơi và nhận xét kết quả chơi của các đội</p> <p>3.Kết thúc: NXTD</p> <p>-Cô và cả lớp vận động bài “Cháu yêu cô chú công nhân” và ra ngoài dạo chơi</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ nêu ý kiến</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ tham gia vào trò chơi</p> <p>-Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi và đúng luật</p> <p>-Trẻ vận động cùng cô</p>
---	--

3.Chơi ngoài trời

- Quan sát có mục đích: Dạo chơi vườn trường
- Trò chơi vận động “Bỏ lá”
- Chơi tự do với phân, sỏi, lá cây.

a.Mục đích:

- Kiến thức: Trẻ thích dạo chơi cùng cô
- Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ có chủ định.
Biết cách chơi trò chơi và hứng thú tham gia chơi
- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp Mầm non. đoàn kết trong khi chơi với bạn

b. Chuẩn bị:

- Phấn, sỏi, lá cây.
- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

c. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú : Cô cùng trẻ hát bài “ Em đi qua ngã tư đường phố ” dẫn dắt vào nội dung bài học</p> <p>2. Tổ chức :</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Đạo chơi vườn trường →</p> <p>Hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đang đứng ở đâu ? - Trong vườn trường trồng những loại cây nào ? - Kể tên các loại cây ăn quả (cây rau) ? - Cây ăn quả (cây rau) được trồng để làm gì ? - Con đã được ăn những loại quả (rau) nào ? - Con cảm nhận gì về mùi vị của những loại quả đó? - So sánh nhóm cây ăn quả - cây rau. Cô nhấn mạnh: <p>+ Khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây ăn quả cao, cung cấp quả cho con người - Cây rau thấp, cung cấp rau cho bữa ăn hàng ngày. Khi quả chín thì bóc vỏ hay bỏ ăn còn rau thì phải chế biến. <p>→ Cùng cố, giáo dục trẻ:</p> <p>2.2. HĐ 2 : Trò chơi vận động “ Bỏ lá” Cô GT luật chơi và cách chơi -Cách chơi : Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn cô chỉ định một trẻ sẽ chạy xung quanh vòng tròn tay cầm cành lá và sẽ đặt sau lưng bạn bất kỳ một bạn khác đội mũ chóp kín che mắt sẽ đi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô -Trẻ cùng cô tham quan vườn trường và quan sát - Con đang đứng ở vườn trường - Có cây ăn quả, cây rau - Trẻ kể tên - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Con thấy có vị ngọt, chua... - Trẻ so sánh -Trẻ lắng nghe -Trẻ tham gia vào trò chơi sôi nổi

<p>tìm lá “ Cô quy định khi nào cả lớp hát nhỏ bạn đội mũ đi tìm lá khi nào cả lớp hát to nơi đó có dấu lá bạn đội mũ đứng lại để tìm lá . Nếu bạn chưa tìm được cả lớp tiếp tục hát nhỏ cho đến khi bạn đến chỗ có dấu lá cả lớp lại hát to</p> <p>Cho trẻ chơi 5-6 lượt</p> <p>Sau mỗi lần chơi cô nhận xét tuyên dương</p> <p>2.3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích: Cô giới thiệu các góc chơi, cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Cô bao quát trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc : NXTD</p>	<p>- Chơi tự do, theo ý thích</p>
--	-----------------------------------

4.Chơi, hoạt động ở các góc: Như kế hoạch tuần

5. Chơi, hoạt động theo ý thích:

Trò chơi: Hát theo hình vẽ

+ Mục tiêu giáo dục của trò chơi hát theo hình vẽ là giúp trẻ phát triển khả năng nhận biết âm nhạc, rèn luyện kỹ năng hát đúng giai điệu và thể hiện cảm xúc qua bài hát.

+ Cách chơi : Để chơi được trò chơi này cô chia lớp thành 3 đội chơi lần lượt từng đội chơi lên mở ô cửa mà đội mình chọn . Dưới mỗi ô là một hình vẽ minh họa nội dung 1 bài hát . Các đội sẽ hát bài hát có nội dung tương ứng với hình ảnh trong tranh

+ Luật chơi : Nếu đội nào hát đúng bài hát sẽ được tặng một bông hoa , nếu hát sai đội đó sẽ mất lượt chơi , nhường quyền cho 2 đội còn lại

+ Cho trẻ tham gia vào trò chơi

6. chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Rọn dẹp đồ chơi

- Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về

- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

 - Kiến thức và kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 10 tháng 04 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ - TDS - Trò chuyện - Điểm danh:

- Đón trẻ

- Trò chuyện về một số thể của nước: Nước có những thể nào? Cô gợi ý để trẻ nêu đặc điểm của mỗi thể...

- Chơi các đồ chơi trong lớp

- TDS: Như KHT.

2.Học: PTNN : Văn học : Thơ Cầu vồng

a. Mục đích

+ Kiến thức:

– Trẻ nhớ tên bài thơ và tên tác giả của bài thơ “Cầu vồng”.

– Trẻ hiểu được nội dung bài thơ: Nói về vẻ đẹp tự nhiên của cầu vồng

– Trẻ cảm nhận được âm điệu vui tươi của bài thơ

– Trẻ hiểu được từ “ mưa rào”

+ Kỹ năng:

- Rèn trẻ kĩ năng ghi nhớ, chú ý có chủ đích, đọc rõ lời thơ, biết nhấn giọng, ngắt nghỉ theo nhịp bài thơ. Bước đầu thể hiện âm điệu vui tươi, hóm hỉnh khi đọc thơ.
- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc
- Trẻ tưởng tượng và bước đầu thể hiện được một vài động tác minh họa cho nội dung bài thơ

+ Thái độ:

- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô.
- Trẻ yêu thích thơ ca, có tính tự giác, kỉ luật trong hoạt động

b. Chuẩn bị

+ Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh minh họa cho bài thơ “Cầu vồng”
- Giáo án powerpoint, máy tính, loa, nhạc không lời.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Tranh tô màu, bút màu.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cô đọc câu đố: “ Cầu gì không bắc qua sông Không trèo qua suối lại chòng trên mây Hiện lên giữa bụi mưa bay Giữa quầng nắng tỏa, đó em cầu gì? (Cầu vồng) Cầu vồng xuất hiện lúc nào các con nhỉ ? – Đúng rồi !Khi trời mưa tạnh thì xuất hiện cầu vồng có nhiều màu sắc rất đẹp. – Trong chương trình hôm nay cô có 1 bài thơ rất hay, đó là bài thơ “ Cầu vồng” của tác giả Nhược 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

<p>Thủy, các con cùng lắng nghe nhé!</p> <p>2. Tổ chức</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Nghe cô đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa (powerpoint) hình ảnh trên máy tính <p>Giảng nội dung: Bài thơ nói về vẻ đẹp của cầu vồng xuất hiện sau khi tạnh mưa, cong cong và rực rỡ giống như được tô vẽ.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. – Bài thơ nói lên điều gì? <p>Để hiểu rõ hơn nội dung bài thơ này cô mời các con cùng lắng nghe cô đọc lại bài thơ nhé!</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trích dẫn, đàm thoại, giảng từ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> – Điều gì xuất hiện sau cơn mưa rào ? <p>→ Trích dẫn: “ Mưa rào vừa tạnh Có cái cầu vồng”</p> <p>→ Giải nghĩa từ “ Mưa rào” là cơn mưa có hạt to, nhiều và mau tạnh (cho trẻ xem hình ảnh)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cầu vồng được vẽ như thế nào ? <p>→ Trích dẫn:</p> <p style="text-align: center;">“ Ai vẽ cong cong Tô màu rực rỡ”</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cầu vồng trong bài thơ có những màu sắc gì ? <p>→ Trích dẫn:</p> <p>“Tím, xanh, vàng, đỏ”</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cầu vồng được ví như cái gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe cô đọc -Trẻ quan sát và lắng nghe cô đọc và giảng nội dung bài thơ -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Xuất hiện chiếc cầu vồng -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ nêu cảm nhận về chiếc cầu vồng -Trẻ lắng nghe -Trẻ kể tên các màu sắc -Trẻ lắng nghe
---	--

<p>“Ồ hai cái nơ Cái rỗ cái mờ”</p> <p>+ Câu thơ nào thể hiện tình cảm của bạn nhỏ trước vẻ đẹp của cầu vồng?</p> <p>→ Trích dẫn: “Ai tài thế nhỉ?”</p> <p>=> Giáo dục: Qua bài học ngày hôm nay cô hi vọng rằng chúng mình sẽ hiểu hơn về những hiện tượng tự nhiên trong cuộc sống, từ đó các con biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.</p> <p>2.3. Dạy trẻ đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. – Cô tổ chức cho trẻ đọc thơ theo tổ (1 -2 lần) – Theo nhóm bạn trai, bạn gái (1-2 lần) – Đọc theo cá nhân. (1- 2 lần) – Đọc nối tiếp, to nhỏ (1-2 lần) <p>(Cô chú ý sửa sai cho trẻ khi trẻ đọc ngọng, đọc hết to nhận xét, khen và động viên trẻ sau mỗi lần đọc).</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cho cả lớp đọc diễn cảm kết hợp với điệu bộ minh họa (1 lần). <p>2.3. Trò chơi : “ Bé khéo tay”</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi bạn một bức tranh cầu vồng nhiệm vụ của các con là dùng đôi bàn tay khéo léo của mình tô màu cho bức tranh thật đẹp. – Luật chơi: Trò chơi bắt đầu và kết thúc trong một bản nhạc. Khi bản nhạc kết thúc cô và các con sẽ treo những bức tranh tô màu đẹp nhất vào 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nêu tên -Trẻ lắng nghe -Trẻ đọc câu thơ -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Cả lớp đọc - Từng tổ đọc - Từng nhóm đọc - Từng cá nhân đọc - Trẻ đọc nối tiếp theo yêu cầu của cô -Cả lớp đọc -Trẻ lắng nghe
---	--

<p>- Cô thấy thời tiết hôm nay thật là đẹp các con có muốn cùng cô ra sân để hoạt động ngoài trời không ?</p> <p>2.Tổ chức</p> <p>2.1.Hoạt động 1: Quan sát cây bưởi</p> <p>- Hôm nay cô cháu mình cùng quan sát cây bưởi trong trường mình nhé.</p> <p>Cô dẫn trẻ đến chỗ cây bưởi và hỏi trẻ:</p> <p>- Đố các con biết trước mặt con có gì ?</p> <p>- Các con hãy quan sát cây bưởi rồi nói những điều mình quan sát được cho cô và các bạn biết nhé</p> <p>- Đây là gì? (Lá bưởi)</p> <p>- Lá bưởi có màu gì? (Màu xanh)</p> <p>- Còn đây nữa? (Quả bưởi)</p> <p>- Quả bưởi có màu gì hình dạng như thế nào? (Màu xanh)</p> <p>- Còn đây là gì? (Thân cây, cành cây)</p> <p>- Trên thân cây có gì đây ? (gai bưởi)</p> <p>- À cây bưởi này có gai đấy, khi chăm sóc các con cẩn thận kéo gai đâm vào tay nhé</p> <p>Cô chốt lại: Đây là cây bưởi gồm có thân cây, trên thân cây có nhiều gai, có cành, lá, lá có màu xanh, có quả màu xanh, khi chín quả màu vàng</p> <p>- Các con được ăn quả bưởi bao giờ chưa?</p> <p>- Bưởi có vị gì?</p> <p>- Để cây bưởi có quả cho chúng mình ăn thì chúng mình phải chăm sóc, bảo vệ cây . Ngoài ra cây bưởi còn cho ta cảnh đẹp vì vậy các con không bẻ cành, hái hoa ngắt lá nữa đấy các con nhớ chưa.</p> <p>2.2 Hoạt động 2 :Trò chơi vận động : Gieo hạt</p>	<p>ngoài trời</p> <p>-Cây bưởi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Màu xanh</p> <p>-Quả bưởi</p> <p>-Màu xanh có dạng hình tròn</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nêu nhận xét</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Có ạ</p> <p>-Trẻ nêu cảm nhận khi ăn bưởi</p> <p>+Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng ghe</p> <p>-Trẻ tham gia vào trò chơi vui vẻ đúng luật</p>
---	---

<p>Cô giới thiệu luật chơi , cách chơi Trẻ thuộc lời ca chơi cùng cô 3-4 lần</p> <p>2.3.Hoạt động 3 : Chơi tự do</p> <p>- Cô giới thiệu khu vực chơi và nhắc nhở trẻ trong khi chơi không đùa nghịch với bạn và chơi nhẹ nhàng đoàn kết.</p> <p>3.Kết thúc hoạt động: Cô tập chung trẻ, nhắc nhở trẻ, khen ngợi, để lần sau trẻ chơi tốt hơn rồi cho trẻ rửa tay chân, đi vệ sinh vào lớp</p>	<p>Trẻ chơi theo góc</p> <p>-Trẻ nhẹ nhàng thu gọn đồ chơi</p>
---	--

4.Chơi, hoạt động ở các góc: Như kế hoạch tuần

5 Chơi, hoạt động theo ý thích:

- Vui văn nghệ cuối tuần

*** Nêu gương cuối tuần**

- Yêu cầu :

+ Trẻ nhận xét những việc làm tốt mà mình và bạn đã làm được

+ Trẻ biết được tiêu chuẩn bé ngoan

+ Có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, biết giữ gìn môi trường trong ngoài lớp

+ Biết vâng lời người lớn khi có khuyết điểm, biết nói lời cảm ơn, xin lỗi

+ Trẻ mong muốn được nhận phiếu bé ngoan

- Chuẩn bị : Bảng bé ngoan, hoa bé ngoan, phiếu bé ngoan

- Hướng dẫn thực hiện:

+ Cô hỏi trẻ: Hôm nay là thứ mấy? (thứ sáu). Cô dẫn dắt: Hôm nay là thứ sáu cuối tuần. Bây giờ cô con mình cùng nhớ lại những hành động, hành vi tốt của các con và của bạn nhé!

+ Cô gợi hỏi để trẻ kể những hành động, việc làm tốt của bản thân và của bạn. Gợi ý để trẻ kể tên những bạn đã được cắm nhiều cờ trong tuần. Cô nhận xét công bằng và chú ý động viên những trẻ có tiến bộ đột xuất.

+ Cho trẻ lên cắm hoa bé ngoan. Giáo dục trẻ: Là 1 bé ngoan, không những chăm đến lớp mà con ngoan ngoan vâng lời cô và người lớn, biết chào hỏi lễ phép, biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc...Nhắc nhở, động viên trẻ chưa đạt bé ngoan nhưng không nhấn mạnh khuyết điểm của trẻ

+ Kết thúc: Hát cùng cô “Hoa bé ngoan” (2 lần).

- Chơi theo ý thích

6. chuẩn bị ra về và trả trẻ

- Rọn dẹp đồ chơi
- Nhắc nhở, hỗ trợ trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân ra về
- Nhắc trẻ chào cô, chào bạn khi ra về

II. Đánh giá và điều chỉnh :

Sĩ số: 37 Có mặt Vắng mặt:

- Tình trạng sức khoẻ của trẻ :

.....

- Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ

.....

.....

.....

- Kiến thức và kỹ năng của trẻ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....